

Giải thích các nền tảng của đức tin Iman

Sheikh Muhammad bin Saaleh Al-U'thaimeen

Cuốn sách “Giải thích các nền tảng của đức tin Iman” là một cuốn sách bổ ích cho các tín đồ Muslim. Nội dung cuốn sách chủ yếu giải thích và làm rõ các tín ngưỡng của Islam, qua đó để khẳng định giá trị và mục tiêu của đức tin Iman, cái

là chiếc chìa khóa mở lối đến với Allah,
Thượng Đế của toàn vũ trụ và muôn loài.

<https://islamhouse.com/407592>

- [Giải Thích Các Nền Tảng Của Đức Tin Iman](#)
 - [Tôn giáo Islam](#)
 - [Các Nền Tảng Trụ Cột Của Islam](#)
 - [1- Lời tuyên thệ Shahadah:](#)
 - [2- Dâng lễ nguyện Salah:](#)
 - [3- Xuất Zakah:](#)
 - [4- Nhịn chay tháng Ramadan:](#)
 - [5- Hành hương Hajj:](#)
 - [Nền Tảng Tín Ngưỡng Của Islam](#)

- Đức Tin Iman Nơi Allah, Đấng Tối Cao Và Ân Phúc
 - Đức tin Iman nơi Allah bao hàm bốn điều
 - Thứ nhất: Tin vào sự hiện hữu và tồn tại của Allah.
 - Bằng chứng từ bản chất tự nhiên vốn có của con người nói lên sự hiện hữu và tồn tại của Allah:
 - Bằng chứng từ trí tuệ chứng tỏ sự hiện hữu và tồn tại của Allah:
 - Thứ ba: Đức tin Uluhiyah (đức tin rằng Allah là Đấng thờ phượng đích thực không có đối tác ngang hàng).

- Đức tin nơi các thuộc tính và các tên gọi của Allah
 - Và đức tin nơi Allah theo những gì mà Qur'an và Sunnah đã mô tả về Ngài sẽ mang lại cho những người có đức tin kết quả thật giá trị, tiêu biểu:
- Đức Tin Iman Nơi Các Thiên Thần
 - Đức tin nơi các Thiên thần bao hàm bốn điều:
 - Và đức tin nơi các Thiên thần sẽ mang lại cho những người có đức tin

kết quả thật giá trị, tiêu
biểu:

- Đức Tin Iman Nơi Các Kinh Sách
 - Đức tin nơi các Kinh sách bao hàm bốn điều:
 - Đức tin Iman nơi các Kinh sách mang lại các giá trị tiêu biểu sau:
- Đức Tin Iman Nơi Các Vị Thiên Sứ
- Đức Tin Iman Nơi Ngày Sau Cùng
 - Đức tin vào Ngày Sau cùng bao hàm ba điều:
 - Những điều nằm trong đức tin Iman nơi Ngày

Sau cùng là tin vào tất cả những gì diễn ra sau cái chết, như:

- Đức tin vào Ngày Sau cùng mang lại những giá trị tiêu biểu sau:
- Còn theo sự nhận thức của trí tuệ con người: có hai luận điểm
- Còn quan điểm của họ cho rằng nếu khai quật mộ lên thì thấy người chết trong một vãn nằm yên đó, ngôi mộ chẳng có gì thay đổi, nó không được mở rộng thêm cũng chẳng bị thu nhỏ lại chút

nào, mọi thứ vẫn như cũ.
Trả lời cho quan điểm
này với các điểm sau:

- Đức Tin Iman Vào Sự Tiên Định
 - Tiên định có nghĩa là Allah đã định đoạt và sắp đặt hết mọi sự việc, mọi hiện tượng từ trước.
 - Đức tin Iman vào sự tiên định bao hàm bốn điều tiêu biểu:
 - Đức tin Iman vào sự tiên định mang lại những giá trị tiêu biểu sau:
 - Trả lời cho nhóm lệch lạc thứ nhất (Jabriyah)

bằng giáo luật và điều thực tế:

- Trả lời cho nhóm người lệch lạc thứ hai (Qadriyah) bằng giáo luật và điều thực tế:
 - Các Mục Tiêu Của Tín Ngưỡng Islam

Giải Thích Các Nền Tảng Của Đức Tin Iman

Nhân Danh Allah

Đáng Rất Mục Độ Lượng

Đáng Rất Mục Khoan Dung

إِنَّ الْحَمْدَ لِلَّهِ نَحْمَدُهُ وَنَسْتَعِينُهُ وَنَسْتَغْفِرُهُ ، وَنَعُوذُ بِاللَّهِ
مِنْ شُرُورِ أَنْفُسِنَا وَمِنْ سَيِّئَاتِ أَعْمَالِنَا ، مَنْ يَهْدِ اللَّهُ فَلَا

مُضِلَّ لَهُ ، وَ مَنْ يُضِلَّ فَلَا هَادِيَ لَهُ . وَأَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ . وَصَلَّى اللَّهُ وَسَلَّم عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِهِ وَصَحْبِهِ وَمَنْ تَبِعَهُمْ بِإِحْسَانٍ إِلَى يَوْمِ الدِّينِ وَسَلَّم تَسْلِيمًا .

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, bây tôi xin tạ ơn Ngài, bây tôi xin Ngài phù hộ và tha thứ cho bây tôi. Bây tôi xin Allah cứu rồi bây tôi thoát khỏi những điều xấu từ bản thân bây tôi và hành vi của bây tôi, người nào được Allah hướng dẫn chắc chắn sẽ không bị lầm lạc và người nào bị Ngài cho lầm lạc thì chắc chắn sẽ không tìm được sự hướng dẫn. Và tôi chứng nhận không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, chỉ có Ngài là Thượng Đế duy

nhất không có đối tác cùng Ngài, và tôi chứng nhận Muhammad e là người bẻ tôi và là vị Thiên sứ của Allah.

Cầu xin Allah ban nhiều bằng an và phúc lành cho Người e, gia quyến của Người và các bạn đạo của Người cùng tất cả những ai đi theo con đường tốt đẹp của họ cho đến Ngày Phán xét cuối cùng.

Quả thật, kiến thức Tawhid là kiến thức thiêng liêng và quý giá mà mỗi tín đồ có đức tin nơi Allah có bốn phận phải học và tìm hiểu, vì đó là kiến thức về Allah - Đấng Tối Cao và Ân Phúc - , kiến thức về các tên gọi, các thuộc tính của Ngài cũng như kiến thức về bốn phận và nghĩa vụ của người bẻ tôi đối với Ngài.

Và kiến thức Tawhid còn là chiếc chìa khóa mở đường đến với Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc, cũng như là nền tảng giáo lý cơ bản của tôn giáo mà Ngài đã ban hành.

Vì vậy, tất cả các Thiên sứ được cử phái đến đều được lệnh truyền bá và kêu gọi đến với nó. Allah, **Đấng Tối Cao phán:**

﴿وَمَا أَرْسَلْنَا مِنْ قَبْلِكَ مِنْ رَّسُولٍ إِلَّا نُوحِي إِلَيْهِ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنَا فَاعْبُدُونِ ٢٥﴾ [سورة الأنبياء: ٢٥]

{Và không một vị sứ giả nào được phái đến trước Người (Muhammad) mà không được TA mặc khải ra lệnh cho y truyền bá: Không có Thượng Đế nào khác mà chỉ có TA, bởi thế hãy thờ phượng một

mình TA} (Chương 21 – Al-Anbiya, câu 25).

Và chính Allah, tự Ngài đã khẳng định tính duy nhất “**có một không hai**” của Ngài, và các vị Thiên thần của Ngài và tất cả những người hiểu biết đều chứng nhận tính duy nhất đó của Ngài. **Ngài phán:**

﴿شَهِدَ اللَّهُ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ وَالْمَلَائِكَةُ وَأُولُوا الْعِلْمِ قَائِمًا
بِالْقِسْطِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ﴾ [سورة آل
عمران: ١٨]

{Allah xác nhận và các Thiên thần cùng những người hiểu biết đều làm chứng rằng quả thật không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ có Ngài, Đáng duy trì nền công lý. Không có Thượng Đế địch

thực nào khác mà chỉ có Ngài là Thượng Đế duy nhất, Đấng Toàn năng, Đấng Rất mực sáng suốt.} (Chương 3 – Ali-Imran, câu 18).

Và nếu đây là nội dung của Tawhid thì bắt buộc mỗi tín đồ Muslim có bốn phận phải hiểu ý nghĩa của nó bằng cách học hỏi và truyền dạy lẫn nhau, phải suy ngẫm và tin tưởng để gây dựng tôn giáo của mình trên một nền tảng vững chắc và ngay chính, giúp tâm hồn thanh thản an lòng cũng như sẽ nhận được niềm hạnh phúc từ trái quả ngọt ngào của nó.

Tôn giáo Islam

Tôn giáo Islam là tôn giáo được Allah gửi đến cho nhân loại qua Nabi

Muhammad e, nó là tôn giáo cuối cùng mà Allah gửi đến cho nhân loại, tôn giáo mà Allah đã hoàn tất ân huệ và hồng phúc của Ngài cho họ, Ngài đã hài lòng lấy nó làm tôn giáo cho họ, và Ngài sẽ không chấp nhận một tôn giáo nào khác. Allah, **Đấng Tối Cao phán:**

{ مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِّن رِّجَالِكُمْ وَلَكِن رَّسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ } [سورة الأحزاب: ٤٠]

{Muhammad không phải là người cha của một ai trong số đàn ông các người, mà Y chính là Thiên sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng trong các vị Nabi.}
(Chương 33 – Al-Ahzab, câu 40).

{ الْيَوْمَ أَكْمَلْتُ لَكُمْ دِينَكُمْ وَأَتِمَمْتُ عَلَيْكُمْ نِعْمَتِي وَرَضِيتُ لَكُمُ الْإِسْلَامَ دِينًا } [سورة المائدة: ٣]

{Ngày hôm nay TA (Allah) đã hoàn chỉnh cho các người tôn giáo của các người; ta cũng đã hoàn tất ân huệ của TA cho các người và TA đã hài lòng lấy Islam làm tôn giáo cho các người} (Chương 5 – Al-Ma'idah, câu 3).

{ إِنَّ الدِّينَ عِنْدَ اللَّهِ الْإِسْلَامُ } [سورة آل عمران: ١٩]

{Quả thật, tôn giáo đích thực đối với Allah chỉ có Islam} (Chương 3 – Ali 'Imran, câu 19).

{ وَمَنْ يَبْتَغِ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخَسِرِينَ } [سورة آل عمران: 85]

{Và ai tìm kiếm một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì tôn giáo đó của y sẽ không được chấp nhận và vào Ngày

Sau y sẽ là đồng bọn của những người thua thiệt} (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 85).

Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã sắc lệnh cho tất cả nhân loại phải quy thuận tôn giáo của Ngài, **Ngài phán với Thiên sứ của Ngài Muhammad e:**

{قُلْ يَا أَيُّهَا النَّاسُ إِنِّي رَسُولُ اللَّهِ إِلَيْكُمْ جَمِيعًا الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ يُحْيِي وَيُمِيتُ فَأَمِنُوا بِاللَّهِ وَرَسُولِهِ النَّبِيِّ الْأُمِّيِّ الَّذِي يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَكَلِمَتِهِ وَاتَّبِعُوهُ لَعَلَّكُمْ تَهْتَدُونَ ١٥٨ } [سورة الأعراف: ١٥٨]

{Hãy bảo: “Này hỡi nhân loại! Quả thật, Ta là Sứ giả của Allah được cử phái đến cho tất cả các người; Allah là Đấng điều hành và chế ngự các tầng trời và trái đất, không có Thượng Đế đích thực nào khác

ngoài Ngài, Ngài là Đấng làm cho sống và làm cho chết”. Bởi thế, các người hãy tin tưởng nơi Allah và Sứ giả của Ngài, một vị Nabi mà chữ đã tin tưởng Allah và các lời phán của Ngài. Hãy tuân theo Y, mong rằng các người sẽ được hướng dẫn đúng đường.} (Chương 7 – Al’Araf, câu 158).

Và trong bộ Sahih Muslim, ông Abu Huroiroh t thuật lại rằng Thiên sứ của Allah e nói:

« وَالَّذِي نَفْسُ مُحَمَّدٍ بِيَدِهِ لَا يَسْمَعُ بِي أَحَدٌ مِنْ هَذِهِ الْأُمَّةِ يَهُودِيٍّ وَلَا نَصْرَانِيٍّ ثُمَّ يَمُوتُ وَلَمْ يُؤْمِنْ بِالَّذِي أُرْسِلْتُ بِهِ إِلَّا كَانَ مِنْ أَصْحَابِ النَّارِ »

“Thề bởi Đấng mà linh hồn của Muhammad lệ thuộc vào bàn tay của

Ngài rằng bất cứ ai trong cộng đồng này, người Do thái hay người Thiên Chúa giáo, chết đi mà không tin tưởng vào sứ mạng Ta mang đến thì sẽ bị đày vào Hỏa ngục.”.

Và đức tin Iman nơi Người e là tin tưởng những gì Người e mang đến với sự đón nhận và tuân thủ theo chúng, chứ đức tin Iman không phải là chỉ có sự tin tưởng không thôi. Cũng vậy, mà Abu Talib – người chú (bác) của Nabi e – đã không phải là người có đức tin Iman (người vô đức tin Kafir) mặc dù ông đã tin Người e là vị Thiên sứ, tin những gì Người mang đến, và chứng nhận Islam là tôn giáo tốt nhất trong các tôn giáo.

Và tôn giáo Islam là tôn giáo bao hàm mọi sự tốt đẹp của các tôn giáo trước kia và có ưu điểm nổi bật vượt trội, đó là, nó luôn là điều cải thiện phù hợp cho mọi thời đại, mọi địa điểm và mọi cộng đồng xã hội. Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán nói với vị Thiên sứ của Ngài:

{ وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ
الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ } [سورة المائدة: ٤٨]

{Và TA đã ban cho Người (Muhammad) Kinh sách bằng sự thật, xác nhận lại các điều mặc khải trong các Kinh sách trước và giữ gìn chúng được nguyên vẹn.}
(Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 48).

Và ý nghĩa câu nói “nó luôn là điều cải thiện phù hợp cho mọi thời đại, mọi thời

điêm và mọi cộng đồng xã hội”: Việc đi theo và giữ chặt lấy nó (tôn giáo Islam) sẽ giúp cộng đồng xã hội trở nên tốt đẹp vào bất kỳ thời đại nào cũng như bất kỳ nơi nào, chứ không phải nó sẽ thay đổi để phù hợp với từng thời đại hay từng nơi chốn của một cộng đồng xã hội nào đó giống như một số người mong muốn như vậy.

Tôn giáo Islam là một tôn giáo chân lý được Allah, Đáng Tôi Cao và Ân Phúc, đảm bảo rằng Ngài sẽ giành thắng lợi cho người nào đi theo và giữ chặt lấy nó một cách chân thành và ngay chính, cũng như Ngài sẽ cho nó thắng lợi tất cả các tôn giáo khác. **Ngài phán:**

{هُوَ الَّذِي أَرْسَلَ رَسُولَهُ بِالْهُدَىٰ وَدِينِ الْحَقِّ لِيُظْهِرَهُ
عَلَى الدِّينِ كُلِّهِ وَلَوْ كَرِهَ الْمُشْرِكُونَ ۝} [سورة
التوبة: ٣٣]

{Ngài là Đấng đã cử Sứ giả của Ngài mang Chỉ đạo và tôn giáo chân lý đến để làm cho nó thắng mọi tôn giáo khác mặc dầu những người thờ đa thần không thích.} (Chương 9 – Attawbah, câu 33).

{وَعَدَ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا مِنْكُمْ وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ
لَيَسْتَخْلِفَنَّهُمْ فِي الْأَرْضِ كَمَا اسْتَخْلَفَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ
وَلَيُمَكِّنَنَّ لَهُمْ دِينَهُمُ الَّذِي ارْتَضَىٰ لَهُمْ وَلَيُبَدِّلَنَّهُمْ مِنْ بَعْدِ
خَوْفِهِمْ أَمْنًا يَعْبُدُونَنِي لَا يُشْرِكُونَ بِي شَيْئًا وَمَنْ كَفَرَ بَعْدَ
ذَلِكَ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الْفَاسِقُونَ ۝} [سورة النور: ٥٥]

{Allah đã hứa với những người có đức tin và làm việc thiện trong các người rằng chắc chắn Ngài sẽ làm cho họ trở thành

những người cầm quyền và cai quản trên trái đất giống như việc Ngài đã làm cho những người thời trước họ trở thành những người cầm quyền và cai quản; và chắc chắn Ngài sẽ thiết lập cho họ một tôn giáo vững chắc mà Ngài đã hài lòng; và chắc chắn Ngài sẽ đổi lại cho họ tình trạng an ninh sau cảnh phấp phùng lo sợ, với điều kiện là họ chỉ thờ phượng riêng một mình Ngài và không làm điều Shirk với Ngài bất cứ một điều gì. Và sau đó, nếu ai phủ nhận đức tin thì họ sẽ là những kẻ phá rối và nghịch đạo.}

(Chương 24 – Annur, câu 55).

Tôn giáo Islam là tôn giáo của tín ngưỡng và các nguyên tắc sống, nó là tôn

giáo bao trùm và trọn vẹn giữa đức tin và hành vi.

ü Nó bảo qui phục và tôn thờ Allah duy nhất và nghiêm cấm sự đa thần dưới mọi hình thức.

ü Nó sai bảo điều chân thật và ngay chính, cấm những điều dối trá.

ü Nó sai bảo điều công bằng([\[1\]](#)) và cấm điều bất công.

ü Nó sai bảo giữ gìn chữ tín và cấm những điều thất tín

ü Nó sai bảo hiếu thảo và cư xử tử tế với cha mẹ và nghiêm cấm sự bất hiếu và vô lễ với họ.

ü Nó sai bảo kết nối tình thâm và máu mủ thân thuộc, nghiêm cấm mọi hình thức chia cắt tình máu mủ ruột thịt.

Và nói chung, Islam là tôn giáo sai bảo tất cả mọi phẩm chất đạo đức tốt đẹp, sai bảo mọi hành vi cũng như mọi việc làm thiện tốt, cấm tất cả mọi hành động, mọi hành vi ác bá vô đạo đức và không tốt lành.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿ إِنَّ اللَّهَ يَأْمُرُ بِالْعَدْلِ وَالْإِحْسَنِ وَإِيتَايَ ذِي الْقُرْبَىٰ
وَيَنْهَىٰ عَنِ الْفَحْشَاءِ وَالْمُنْكَرِ وَالْبَغْيِ يَعِظُكُمْ لَعَلَّكُمْ
تَذَكَّرُونَ ۙ ﴾ [سورة النحل : ٩٠]

{Quả thật, Allah ra lệnh phải công bằng và liêm chính, phải làm điều thiện tốt, bỏ

thí giúp đỡ bà con ruột thịt, và Ngài nghiêm cấm làm điều xấu và ác đức, cấm làm điều tội lỗi, nghịch lý và bất công. Ngài chỉ bảo các người mong rằng các người luôn biết lưu ý đến phúc và tội.} (Chương 16 – Annaml, câu 90).

Các Nền Tảng Trụ Cột Của Islam

Các nền tảng trụ cột của Islam là những nền tảng cơ bản thiết lập sự vững chắc của tôn giáo Islam, gồm cả bảy năm nền tảng chủ yếu. Ông Ibnu Umar t thuật lại rằng Thiên sứ của Allah e nói:

« بُنِيَ الْإِسْلَامُ عَلَى خَمْسٍ: شَهَادَةِ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُ اللَّهِ وَإِقَامَ الصَّلَاةِ وَإِيتَاءَ الزَّكَاةِ وَصِيَامَ رَمَضَانَ وَالْحَجَّ »

“Islam được dựng trên năm nền tảng trụ cột: Lời tuyên thệ Shahadah (لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَ مُحَمَّدٌ عَبْدُهُ وَ رَسُولُ اللَّهِ) - (không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là người bề tôi và vị Thiên sứ của Ngài), dâng lễ nguyện Salah, xuất Zakah, nhịn chay tháng Ramadan và hành hương Hajj.”

Có một người đã nói với Ibnu Umar: Hành hương Hajj và nhịn chay Ramadan. Ông (Ibnu Umar) nói: Không, nhịn chay tháng Ramadan và hành hương Hajj. Đó là những gì tôi đã nghe được từ Thiên sứ của Allah e. (Albukhari, Muslim).

1- Lời tuyên thệ Shahadah:

(لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَ مُحَمَّدٌ عَبْدُهُ وَ رَسُولُ اللَّهِ)

(Chúng nhận không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là người bẻ tôi và Thiên sứ của Ngài).

Đức tin vào lời tuyên thệ này phải được nói thành lời trên chiếc lưỡi, giống như thể nó phải được thốt lên trước sự chứng kiến của mọi người.

Lời tuyên thệ này gồm nhiều điểm nhưng chỉ được xem là một nền tảng trụ cột lý do: hoặc là bởi vì Thiên sứ của Allah e là vị truyền tin của Ngài cho nên việc chúng nhận Người là người bẻ tôi và là vị Thiên sứ là điều làm hoàn thiện sự chúng nhận “không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah”; hoặc là bởi

vì hai điều chứng nhận này là yếu tố cơ bản làm nên giá trị của mọi hành động và việc làm cũng như khiến chúng được chấp nhận nơi Allah, có nghĩa là việc làm cũng như hành động sẽ không có giá trị và không được chấp nhận ngoại trừ phải có Ikhlas (lòng chân tâm) hướng về Allah đồng thời phải tuân thủ theo đúng đường lối dạy bảo của Thiên sứ của Ngài e. Do đó, sự chân tâm Ikhlas hướng về Allah là sự chứng thực cho “**Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah**”, còn sự tuân thủ theo đúng đường lối của Thiên sứ của Allah là chứng thực cho “**Muhammad là người bề tôi và là vị Thiên sứ của Allah**”.

Và mục đích của lời tuyên thệ Shahadah thiêng liêng này là giải phóng con tim và tinh thần khỏi sự tôn thờ tạo vật và tuân theo những người không phải là Thiên sứ của Allah.

2- Dâng lễ nguyện Salah:

Là hình thức thờ phượng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc trong các giờ được ấn định bằng những động tác và cử chỉ của thân xác lẫn tâm hồn được qui định thành một phong cách đặc trưng nhất định.

Mục đích và ý nghĩa của lễ nguyện Salah là làm cho tâm lòng thư thả, an bình đồng thời giúp người bề tôi tránh xa những điều ác đức, sàm bậy, tội lỗi và trái đạo.

3- Xuất Zakah:

Là một dạng thức thờ phượng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc, bằng sự trích ra một phần tài sản bắt buộc coi như phần thuế an sinh cho xã hội.

Ý nghĩa và mục đích của việc xuất Zakah là để tẩy sạch tâm hồn của người bề tôi khỏi tính keo kiệt, ích kỷ và hẹp hòi, đồng thời góp phần vào việc hỗ trợ sự an sinh trong Islam và cứu giúp những người Muslim khốn khó và nghèo khổ.

4- Nhịn chay tháng Ramadan:

Là dạng thức thờ phượng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc bằng sự kiềm hãm

những nhu cầu tự nhiên của cơ thể vào ban ngày của tháng Ramadan.

Ý nghĩa và mục đích của nhịn chay Ramadan rèn luyện bản thân tính kiên nhẫn và chịu đựng trong việc từ bỏ những điều yêu thích để tìm sự hài lòng và sự thương xót của Allah.

5- Hành hương Hajj:

Là một dạng thức thờ phượng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc, bằng cuộc viếng thăm ngôi đền thiêng Ka'bah tại Thánh đường Alharam – Makkah với những nghi thức nhất định.

Ý nghĩa và mục đích của hành hương Hajj là để người bề tôi thể hiện các biểu

hiệu của Allah, rèn luyện cho người bề tôi tính nỗ lực phấn đấu trong việc chi dùng của cải cũng như công sức cho việc phụng mệnh Allah. Cũng vì vậy mà hành hương Hajj được xem là một hình thức của Jihad (**chiến đấu**) cho con đường chính nghĩa của Allah, Đáng Tội Cao và Ân Phúc.

Tất cả những ý nghĩa và mục đích được đề cập ở đây cũng như những gì không được đề cập là những yếu tố làm nên giá trị của một cộng đồng, cộng đồng Islam tinh khiết, cộng đồng qui thuận tôn giáo của Allah, một tôn giáo đích thực và chân lý, đồng thời giúp người bề tôi cư xử và hành động một cách công bằng và ngay chính.

Và ai muốn rõ thêm những điều trên thì hãy đọc lời phán của Allah:

﴿وَلَوْ أَنَّ أَهْلَ الْقُرَىٰ ءَامَنُوا وَاتَّقَوْا لَفَتَحْنَا عَلَيْهِم بَرَكَاتٍ مِّنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ وَلَٰكِن كَذَّبُوا فَأَخَذْنَاهُم بِمَا كَانُوا يَكْسِبُونَ ٩٦ أَفَأَمِنَ أَهْلُ الْقُرَىٰ أَن يَأْتِيَهُم بَأْسُنَا بَيِّنًا وَهُمْ نَائِمُونَ ٩٧ أَوْ آمِنَ أَهْلُ الْقُرَىٰ أَن يَأْتِيَهُم بَأْسُنَا ضُحًى وَهُمْ يَلْعَبُونَ ٩٨ أَفَأَمِنُوا مَكْرَ اللَّهِ فَلَا يَأْمَنُ مَكْرَ اللَّهِ إِلَّا أَهْلُ الْقَوْمِ الْخَاسِرُونَ ٩٩﴾ [سورة الأعراف: ٩٦ - ٩٩]

{Và nếu dân cư của các thị trấn tin tưởng và kính sợ Allah thì chắc chắn TA sẽ mở ra cho họ bao điều ân phúc từ trên trời và dưới đất nhưng họ đã phủ nhận đức tin nên TA đã bắt phạt họ về những gì mà họ đã làm. Chẳng lẽ dân cư của các thị trấn cảm thấy an toàn chẳng khi cơn thịnh nộ của TA đến chụp bắt họ vào ban đêm

trong lúc họ đang yên giấc? Hoặc phải chăng họ cảm thấy an toàn khi cơn thịnh nộ của TA đến với họ vào lúc mặt trời lên cao khi họ đang vui đùa? Hoặc phải chăng họ cảm thấy an toàn trước kế hoạch bí mật của Allah? Quả thật, chẳng ai cảm thấy an toàn trước kế hoạch của Allah ngoại trừ đám người thua thiệt.} (Chương 7 – Al'Araf, câu 96 – 99).

Và hãy nhìn lại trong lịch sử trước đó, bởi trong lịch sử có các sự kiện làm bài học suy ngẫm cho những kẻ có trái tim còn bị che chắn bởi những bức màn tối tăm.

Cầu xin Allah phù hộ và soi sáng!!!

Nền Tảng Tín Ngưỡng Của Islam

Tôn giáo Islam như đã nói là tôn giáo của tín ngưỡng và các nguyên tắc sống, nó là tôn giáo bao trùm và trọn vẹn giữa đức tin và hành vi.

Và quả thật, một số nguyên tắc sống cũng như các nền tảng trụ cột của tôn giáo Islam đã được đề cập, còn bây giờ là nói đến nền tảng tín ngưỡng của Islam, đó là đức tin Iman nơi Allah, các Thiên thần của Ngài, các Kinh sách của Ngài, các vị Thiên sứ của Ngài, Ngày Phán xét cuối cùng và số mạng tốt xấu đã được định sẵn.

Và quả thật, Kinh sách của Allah – Qur'an và Sunnah của Thiên sứ e đã chỉ rõ về đức tin Iman như được nêu trên.

Allah, Đấng Tối Cao phán trong Qur'an của Ngài:

﴿لَيْسَ الْبِرُّ أَنْ تُوَلُّوا وُجُوهَكُمْ قِبَلَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ وَلَكِنَّ الْبِرَّ مَنْ ءَامَنَ بِاللّٰهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَالْمَلَائِكَةِ وَالْكِتَابِ وَالنَّبِيِّينَ﴾ [سورة البقرة: ١٧٧]

{Sự ngoan đạo và đức hạnh không phải ở việc các người quay mặt về hướng Đông hay hướng Tây mà sự ngoan đạo và đức hạnh là ở việc ai tin tưởng nơi Allah, tin nơi Ngày phán xử cuối cùng, nơi các thiên thần, các kinh sách và các vị Nabi của Ngài.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 177).

Còn nói về số mạng được định sẵn, Allah – Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:

﴿ إِنَّا كُلَّ شَيْءٍ خَلَقْنَاهُ بِقَدَرٍ ۚ ٤٩ وَمَا أَمْرُنَا إِلَّا وَجِدَةٌ كَلَمْحٍ
بِالْبَصَرِ ۚ ٥٠ ﴾ [سورة القمر: ٤٩ ، ٥٠]

{Quả thật, TA (Allah) đã tạo hóa tất cả mọi vạn vật theo Tiên định, và mệnh lệnh của TA duy nhất, như một cái nháy mắt.}
(Chương 54 – AlQamar, câu 49, 50).

Còn trong Sunnah của Thiên sứ của Allah e, **Người nói:**

«الْإِيمَانُ أَنْ تُؤْمِنَ بِاللَّهِ وَمَلَائِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ
الْآخِرِ وَتُؤْمِنَ بِالْقَدَرِ خَيْرِهِ وَشَرِّهِ» رواه مسلم.

“Đức tin Iman lài tin nơi Allah, tin nơi các Thiên Thần của Ngài, tin vào các kinh sách của Ngài, tin nơi các Thiên Sứ của Ngài, tin nơi Ngày Sau cùng và tin vào sự tiên định tốt xấu.” (Muslim).

Đức Tin Iman Nơi Allah, Đấng Tối Cao Và Ân Phúc

Đức tin Iman nơi Allah bao hàm bốn điều

Thứ nhất: Tin vào sự hiện hữu và tồn tại của Allah.

Quả thật, các bản chất tự nhiên, trí tuệ, giáo luật và cảm giác đều chỉ rõ sự tồn tại và hiện hữu của Allah, Đấng Tạo hóa toàn năng.

Bằng chứng từ bản chất tự nhiên vốn có của con người nói lên sự hiện hữu và tồn tại của Allah:

Quả thật, mỗi một con người đều được tạo ra với bản chất tự nhiên vốn có là tin

vào Đấng Tạo hóa ra y mà không cần phải suy nghĩ hoặc cần phải tìm hiểu và học hỏi, niềm tin của bản chất tự nhiên vốn có này sẽ không thay đổi trừ phi có ai đó tác động và lôi kéo trái tim của y hướng đến một niềm tin khác, **như Nabi Muhammad e đã có nói:**

« مَا مِنْ مَوْلُودٍ إِلَّا يُولَدُ عَلَى الْفِطْرَةِ ، فَأَبَوَاهُ يُهَوِّدَانِهِ
أَوْ يُنَصِّرَانِهِ أَوْ يُمَجِّسَانِهِ » رواه البخاري.

“Tất cả mọi đứa trẻ đều được sinh ra dưới bản chất tự nhiên (tin sự tồn tại của Đấng Tạo hóa), nhưng cha mẹ của nó làm cho nó thành người Do thái, hoặc thành người Thiên Chúa giáo hoặc thành người Majus (thờ lửa)” (Albukhari).

Bằng chứng từ trí tuệ chứng tỏ sự hiện hữu và tồn tại của Allah:

Quả thật tất cả mọi vạn vật, trước chúng và sau chúng đều phải có một Đấng Tạo hóa để tạo ra chúng bởi lẽ không thể nào bản thân chúng có thể tạo ra chính bản thân của chúng, và càng không thể nào là do một sự ngẫu nhiên hay tình cờ .. không có một vật gì có thể tự tạo ra chính nó bởi vì trước sự tồn tại của nó là cái “không” tức không là cái gì cả, như vậy làm sao một vật có thể là Đấng Tạo hóa cho được?!

Và trí tuệ của con người càng không thể nói rằng vũ trụ và mọi vạn vật được hình thành do một sự ngẫu nhiên và tình cờ

bởi tất cả mọi sự việc xảy ra đều có tác nhân tác động đến chúng, hơn nữa, vũ trụ và mọi vạn vật đều tồn tại theo một quy luật và trật tự vô cùng tinh vi, chúng được sắp xếp dưới mỗi liên kết và mối tương quan hài hòa giữa các lý do và nguyên nhân một cách siêu việt, và mọi hoạt động cũng như mọi hiện tượng của mọi vạn vật trong vũ trụ đều được diễn ra theo một hệ thống sắp đặt sẵn, những điều này chứng tỏ rằng sự tồn tại của vũ trụ và mọi vạn vật không phải là do một sự tình cờ ngẫu nhiên, bởi lẽ nếu là sự tình cờ ngẫu nhiên thì chắc chắn sẽ không có một trật tự siêu việt như vậy trong khi hệ thống trật tự của vũ trụ và mọi hoạt động của mọi vạn vật vẫn tồn

tại theo một sự sắp đặt vốn có không hề thay đổi.

Như vậy, nếu như không có chuyện một vật tự tạo ra chính nó và cũng không có một sự tình cờ ngẫu nhiên nào cả thì dĩ nhiên vũ trụ và mọi vạn vật đang tồn tại là do một Đấng đã tạo hóa ra chúng, và đó chính là Đấng Tạo Hóa, Allah, Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài.

Quả thật, Allah, **Đấng Tối Cao phán:**

{ أَمْ خُلِقُوا مِنْ غَيْرِ شَيْءٍ أَمْ هُمْ الْخَالِقُونَ ۝ ٣٥ } [سورة الطور: ٣٥]

{ Chẳng phải chúng đã được tạo hóa từ cái không là gì cả hay phải chẳng chúng

là Đấng tạo hóa?} (Chương 52 – Attur, câu 35).

Có nghĩa là chẳng lẽ chúng cho rằng chúng được tạo ra không có Đấng Tạo hóa ư? Hay chúng cho rằng chúng tự tạo chính bản thân của chúng. Điều đó hoàn toàn không có, mà chính Allah mới là Đấng đã tạo hóa ra chúng.

Có một Hadith ghi nhận rằng, vị Sahabah Jibrin bin Mut'im t lúc ông còn là một người thờ đa thần, ông nghe Thiên sứ của Allah e đọc các câu kinh:

﴿ أَمْ خُلِقُوا مِنْ غَيْرِ شَيْءٍ أَمْ هُمُ الْخَالِقُونَ ۝ ٣٥ أَمْ خُلِقُوا
الْسَّمُوتِ وَالْأَرْضِ بَلْ لَا يُوقِنُونَ ۝ ٣٦ أَمْ عِنْدَهُمْ خَزَائِنُ
رَبِّكَ أَمْ هُمُ الْمُصَيِّطُونَ ۝ ٣٧ ﴾ [سورة الطور: ٣٥ - ٣٦]

{Chẳng phải chúng đã được tạo hóa từ cái không là gì cả hay phải chẳng chúng là Đấng tạo hóa? Phải chẳng chúng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất? Không, chúng không có niềm tin vững chắc vào điều đó. Phải chẳng chúng là những người giữ các kho tàng của Thượng Đế của Người và phải chẳng chúng có toàn quyền quản lý (kho tàng của Ngài)?}
(Chương 52 – Attur, câu 35 - 36).

Ông Jibrin nói: “Khi tôi nghe những lời đó trái tim tôi như muốn bay, và đó là đức tin Iman đầu tiên trong trái tim tôi”
(Albukhari).

Tôi xin đưa ra một thí dụ để làm rõ thêm về điểm này. Rằng có một người nói với

bạn về một lâu đài nguy nga tráng lệ, nó được bao bọc xung quanh bởi những ngôi vườn bên trong có các dòng sông chảy. Người đó nói với bạn rằng tòa lâu đài nguy nga tráng lệ đó là do nó tự hình thành hoặc do một sự tình cờ ngẫu nhiên nào đó chứ không có ai làm ra nó cả. Nghe xong, chắc chắn bạn sẽ kịch liệt phản đối ngay, bạn sẽ cho rằng gã đó bị điên và tâm thần. Cũng như vậy, chẳng lẽ vũ trụ bao la có trái đất để con người và muôn vật sinh sống, có bầu trời, mặt trời, mặt trăng, vô số tinh tú cùng mọi vạn vật hoạt động theo một qui luật vô cùng trật tự và tinh vi cũng như mối tương quan và liên kết giữa mọi vạn vật và giữa chúng với vũ trụ vô cùng hài hòa thì làm sao có

thể nói vũ trụ và mọi vạn vật tự hình thành hoặc do một sự tình cờ ngẫu nhiên nào đó chứ không có Đấng Táo hóa nào cả?!

3- **Bằng chứng giáo luật chứng tỏ về sự hiện hữu và tồn tại của Allah:** Tất cả các Kinh sách từ nơi Allah đều nói về điều đó, những giáo luật mà các Kinh sách mang đến để cải thiện tốt đẹp cho tạo vật của Ngài là bằng chứng cho thấy các Kinh sách đó đích thực là từ Thượng Đế Sáng suốt và Thông lẫm về muôn tạo vật của Ngài, và những thông tin về vũ trụ mà Kinh sách của Ngài nói đến đã được thực tế khẳng định đúng thực là bằng chứng cho thấy các Kinh sách đích thực

là từ Thượng Đế Toàn năng trong việc tạo ra những gì mà Ngài đã thông tin.

4- Bằng chứng qua cảm giác về sự hiện hữu và tồn tại của Allah: có hai khía cạnh.

Khía cạnh thứ nhất: Chúng ta thật sự nghe và thấy sự hồi đáp của Allah dành cho những ai cầu xin Ngài, đó là bằng chứng kết luận sự hiện hữu và tồn tại của Allah. Ngài phán:

﴿وَنُوحًا إِذْ نَادَىٰ مِنْ قَبْلُ فَاسْتَجَبْنَا لَهُ فَنَجَّيْنَاهُ وَأَهْلَهُ مِنَ الْكَرْبِ الْعَظِيمِ ٧٦﴾ [سورة الأنبياء: ٧٦]

{Và hãy nhớ lại trước đây khi Nuh cầu xin TA thì TA đã đáp lại lời cầu xin của Y và TA đã cứu Y và gia đình của Y

thoát khỏi cơn đại nạn.} (Chương 21 – Al-Ambiya, câu 76).

{ إِذْ تَسْتَغِيثُونَ رَبَّكُمْ فَاسْتَجَابَ لَكُمْ } [سورة الأنفال: ٩]

{ Và hãy nhớ lại khi các người cầu xin Thượng Đế của các người cứu giúp thì Ngài đã đáp lại lời cầu xin của các người.} (Chương 8 – Al-Anfal, câu 9).

Và trong bộ Sahih Albukhari, ông Anas bin Malik t nói:

فَبَيْنَا النَّبِيُّ - صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ - يَخْطُبُ فِي يَوْمِ
جُمُعَةٍ قَامَ أَعْرَابِيٌّ فَقَالَ يَا رَسُولَ اللَّهِ هَلَاكَ الْمَالُ وَجَاعَ
الْعِيَالُ ، فَادْعُ اللَّهَ لَنَا . فَرَفَعَ يَدَيْهِ ، وَمَا نَرَى فِي السَّمَاءِ
قَرَعَةً ، فَوَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ مَا وَضَعَهَا حَتَّى تَارَ السَّحَابُ
أَمْثَالَ الْجِبَالِ ، ثُمَّ لَمْ يَنْزِلْ عَنْ مِنْبَرِهِ حَتَّى رَأَيْتُ الْمَطَرَ
يَتَحَادَرُ عَلَى لِحْيَتِهِ - صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ - فَمُطِرْنَا

يَوْمَنَا ذَلِكَ ، وَمِنَ الْغَدِ ، وَبَعْدَ الْغَدِ وَالَّذِي يَلِيهِ ، حَتَّى
 الْجُمُعَةِ الْآخِرَى ، وَقَامَ ذَلِكَ الْأَعْرَابِيُّ - أَوْ قَالَ غَيْرُهُ -
 فَقَالَ يَا رَسُولَ اللَّهِ ، تَهْدِمُ الْبِنَاءَ وَغَرِقَ الْمَالُ ، فَادْعُ اللَّهَ
 لَنَا . فَرَفَعَ يَدَيْهِ ، فَقَالَ « اللَّهُمَّ حَوَالَيْنَا ، وَلَا عَلَيْنَا » .
 فَمَا يُشِيرُ بِيَدِهِ إِلَى نَاحِيَةٍ مِنَ السَّحَابِ إِلَّا انْفَرَجَتْ .

“Vào một ngày thứ sáu trong lúc Nabi e đang thuyết giảng thì một người ‘dân quê’ đứng dậy nói: Thừa Thiên sứ của Allah! Của cái (vườn tược, vật nuôi) đã bị tàn phá, những người nghèo khó đang trong cơn đói, xin Người hãy cầu xin Allah ban điều phúc lành cho chúng tôi. Thế là Người e đưa tay lên và cầu nguyện, lập tức những đám mây tụ lại như những quả núi, Người e vẫn không rời khỏi bục giảng cho tới khi tôi nhìn thấy mưa rơi xuống hàm râu của Người.

Thế là ngày hôm đó của chúng tôi là một ngày mưa, nó tiếp tục kéo dài đến mấy ngày sau đó. Rồi đến ngày thứ sáu tiếp theo, một người ‘dân quê’ đó hoặc là một người khác lại nói: Thừa Thiên sứ của Allah! Những ngôi nhà đã bị phá hại, của cải đã bị ngập chìm, Người hãy cầu xin Allah cho chúng tôi. Thế là Người e đưa tay lên và nói “Ollohumma Hawalayna wa la alayna! – Lạy Thượng Đế, xin Ngài ban điều tốt lành cho chúng con và xin đừng gây điều dữ cho chúng con!” và tay vẫn chỉ về phía đám mây cho đến khi nó tan biến”.

Và việc Allah đáp lại lời cầu xin của những người khẩn vái Ngài là điều vẫn còn được chứng kiến đến ngày nay của

thời chúng ta đối với ai thành tâm hướng về Ngài cùng với những yếu tố cho sự đáp lại của Allah.

Khía cạnh thứ hai, những dấu hiệu đặc biệt của các vị Nabi còn được gọi là những phép lạ mà nhân loại đã chứng kiến hoặc đã nghe về chúng. Đó là bằng chứng xác thực về sự tồn tại và hiện hữu của Đấng đã gọi các vị Sứ giả của Ngài đến cho nhân loại, bởi những phép lạ đó nằm ngoài khả năng nhận thức của loài người, Allah dùng chúng để phù hộ cho các vị Sứ giả của Ngài cũng như để giúp họ giành thắng lợi.

Chẳng hạn như phép lạ của Nabi Musa (Moses) u khi Allah, Đấng Tối Cao và

Ân Phúc bảo Người đánh chiếc gậy của Người xuống biển, tuân lệnh Ngài, Người đã đánh chiếc gậy của Người xuống biển thì biển chẻ thành mười hai đường khô ráo và nước dựng đứng hai bên các con đường đó như những quả núi. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿ فَأَوْحَيْنَا إِلَىٰ مُوسَىٰ أَنْ أَضْرِبْ بِعَصَاكَ الْبَحْرَ ۖ فَانْفَلَقَ فَكَانَ كُلُّ فِرْقٍ كَالطَّوْدِ الْعَظِيمِ ۚ ﴾ [سورة الشعراء: ٦٣]

{Liên lúc đó, **TA đã mặc khải cho Musa:** “Hãy dùng cây gậy của người đánh xuống mặt biển!”. (**Thế là Musa làm theo lệnh Ngài**) tức thời, biển rẽ ra làm đôi biến thành bức tường thành đứng sừng

sừng như một quả núi vĩ đại.} (Chương 26 – Ash-Shu'ara, câu 63).

Còn phép lạ của Nabi Ysa (Jesus - Giê-su) u là Người có thể làm sống lại những cơ thể đã chết, và đưa những người chết ra từ trong mộ theo sự cho phép của Allah. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ وَأُحْيِ الْمَوْتَىٰ بِإِذْنِ اللَّهِ } [سورة آل عمران: ٤٩]

{Và Ta (Nabi Ysa) làm cho người chết sống lại theo phép của Allah.} (Chương 3 – Ali Imran, câu 49).

{ وَإِذْ تُخْرِجُ الْمَوْتَىٰ بِإِذْنِي } [سورة المائدة: ١١٠]

{...Và việc Người (Nabi Ysa) làm cho người chết sống lại là theo sự chấp thuận

của TA (Allah)...} (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 110).

Và phép lạ của Nabi Muhammad e được thể hiện khi những người Quraish yêu cầu Người chứng minh sứ mạng Thiên sứ của Người, Người đã đưa tay chỉ về hướng mặt Trăng lập tức mặt Trăng phân ra làm đôi và tất cả mọi người đều nhìn thấy hiện tượng kì lạ đó. Về sự kiện này, Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã phán như sau:**

﴿ أَقْتَرَبَتِ السَّاعَةُ وَانْشَقَّ الْقَمَرُ ۚ وَإِنْ يَرَوْا ءَايَةً يُعْرِضُوا وَيَقُولُوا سِحْرٌ مُّسْتَمِرٌّ ۚ ﴾ [سورة القمر: ١]،
[٢]

{Giờ tận thế gần kề và hiện tượng mặt Trăng chẻ làm đôi; và nếu chúng có nhìn

thấy phép lạ được phơi bày thì chúng vẫn quay mặt bỏ đi và bảo: “Đó chỉ là một trò ảo thuật nối tiếp nhau mà thôi.”}

(Chương 54 – Al-Qamar, câu 1, 2).

Và đây là những phép lạ có thể cảm giác được qua các giác quan của con người, chúng là những phép lạ mà Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc dùng để phù hộ và trợ giúp cũng như ban thắng lợi cho các vị Sứ giả của Ngài. Và tất cả những phép lạ đó là bằng chứng kết luật không thể chối cãi rằng Allah thật sự tồn tại và hiện hữu.

v Thứ hai: tin rằng Allah là Rabb (Thượng Đế) đã tạo hóa, chi phối và điều

hành vũ trụ và mọi vạn vật (còn được gọi là Tawhid Rububiyah)

Từ “Rabb” có nghĩa là Đấng Tạo Hóa, Đấng Ngự trị, Điều hành và Chi phối, không có Đấng Tạo Hóa nào khác ngoài Allah, không có Đấng Chế ngự và Điều hành nào khác ngoài Ngài. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿أَلَا لَهُ الْخَلْقُ وَالْأَمْرُ تَبَارَكَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ ٥٤﴾
[سورة الأعراف : ٥٤]

{Chẳng phải mọi sự tạo hóa và mọi mệnh lệnh đều thuộc nơi Ngài đó sao, thật phúc thay cho Allah, Đấng Chủ Tể của muôn loài!} (Chương 7 – Al-‘Araf, câu 54).

﴿ ذَلِكُمْ اللَّهُ رَبُّكُمُ لَهُ الْمُلْكُ وَالَّذِينَ تَدْعُونَ مِنْ دُونِهِ مَا يَمْلِكُونَ مِنْ قِطْمِيرٍ ﴾ [سورة فاطر: ١٣]

{Allah, Thượng Đế của các người là như thế, Ngài nắm quyền thống trị mọi vạn vật, Còn những kẻ mà các người cầu nguyện ngoài Ngài, chúng không thể kiểm soát được điều gì, ngay cả chỉ là một lớp vỏ hạt chà là.} (Chương 35 – Fatir, câu 13).

Không một ai trong tạo vật của Allah phủ nhận sự Rububiyah (sự Tạo hóa, sự điều hành, chế ngự và chi phối mọi vạn vật) của Ngài trừ những kẻ tự cao tự đại một cách ngạo mạn và ngông cuồng. Chẳng hạn như tên bạo chúa Fir'aun (Pharaon) kiêu căng một cảnh ngông cuồng bảo:

﴿ فَكَذَّبَ وَعَصَى ۚ ٢١ ثُمَّ أَدْبَرَ يَسْعَى ۚ ٢٢ فَحَشَرَ فَنَادَى ۚ ٢٣ فَقَالَ أَنَا رَبُّكُمُ الْأَعْلَى ۚ ٢٤ ﴾ [سورة النازعات: ٢١ - ٢٤]

{Nhưng hắn (Fir'aun) đã phủ nhận và bất tuân, hắn quay lưng bỏ đi, cố gắng tìm cách chống lại Allah, và hắn tập trung dân chúng lại rồi tuyên bố: “Ta mới chính là Thượng Đế của các ngươi”} (Chương 79 – Annazi’at, câu 21 – 24).

﴿ يَا أَيُّهَا الْمَلَأُ مَا عَلِمْتُ لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرِي ﴾ [سورة القصص: ٣٨]

“Hỡi quân thần! Ta (Fir'aun) không biết thần linh nào khác của các ngươi ngoài ta ra” (Chương 28 – Al-Qisas, câu 38).

Những lời nói đó không phải được thốt lên từ trong sâu thẳm của niềm tin vốn có trong thâm tâm của những kẻ phủ nhận. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿وَجَادُوا بِهَا وَأَسْتَيْقِنَتْهَا أَنْفُسُهُمْ ظُلْمًا وَعُلُوًّا﴾ [سورة النمل: ١٤]

{Chỉ vì sự tự cao tự đại một cách ngông cuồng, chúng đã phủ nhận mặc dầu trong thâm tâm, chúng nhìn nhận đó là sự thật.} (Chương 27 – An-Naml, câu 14).

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về** lời nói của Nabi Musa u với Fir'aun:

﴿لَقَدْ عَلِمْتَ مَا أَنْزَلَ هَؤُلَاءِ إِلَّا رَبُّ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ بَصَائِرَ وَإِنِّي لَأَظُنُّكَ يُفِرُّ عَوْنُ مَثْبُورًا ۝١٠٢﴾ [سورة الإسراء: ١٠٢]

{“Chắc chắn ngài biết rõ không ai có khả năng ban những thứ này xuống làm bằng chứng trước mắt mọi người ngoại trừ Thượng Đế của các tầng trời và trái đất và quả thật, tôi nghĩ rằng ngài, này hỡi Fir’aun, sắp bị tiêu diệt.”} (Chương 17 – Al-Isra, câu 102).

Cũng chính vì vậy mà những người thờ đa thần vẫn thừa nhận và khẳng định sự Rububiyah của Allah, chỉ có điều là họ lại thờ phượng cùng với Ngài những thần linh (họ tự gán cho chúng có quyền năng ngang hàng với Allah). Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

(قُلْ لِّمَنِ الْأَرْضُ وَمَنْ فِيهَا إِن كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ ٨٤
سَيَقُولُونَ لِلَّهِ قُلْ أَفَلَا تَذَكَّرُونَ ٨٥ قُلْ مَنْ رَبُّ السَّمَوَاتِ

السَّبْعَ وَرَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ ٨٦ سَيَقُولُونَ لِلَّهِ قُلْ أَفَلَا تَتَّقُونَ ٨٧ قُلْ مَنْ بِيَدِهِ مَلَكُوتُ كُلِّ شَيْءٍ وَهُوَ يُجِيرُ وَلَا يُجَارُ عَلَيْهِ إِنْ كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ ٨٨ سَيَقُولُونَ لِلَّهِ قُلْ فَأَنَّى تُسْحَرُونَ ٨٩ ﴿[سورة المؤمنون: ٨٤ - ٨٩]

{Hãy bảo chúng (Muhammad!): “Trái đất và mọi người sống nơi đó thuộc về ai, nếu các ngươi biết?”. Chúng sẽ đáp: “Của Allah”. Hãy bảo chúng: “Thế các ngươi không lưu ý hay sao?”. Ngươi hãy bảo chúng: “Ai là Thượng Đế của bảy tầng trời và là Thượng Đế của chiếc Ngai vương chí đại?”. Chắc chắn chúng sẽ nói: “Allah”. Hãy bảo chúng: “Thế các ngươi không sợ Ngai hay sao?”. Ngươi hãy hỏi chúng: “Ai là Đấng nắm quyền thống trị mọi vạn vật trong Tay Ngai và là Đấng bảo vệ tất cả? Nhưng chúng không được

ai bảo vệ thoát khỏi sự trừng phạt của Ngài nếu các người biết”. Chắc chắn chúng sẽ đáp: “Allah”. Hãy bảo chúng: “Thế tại sao các người còn mê muội?”.} (Chương 23 – Al-Mu’minun, câu 84 – 89).

{ وَلَئِنْ سَأَلْتَهُمْ مَنْ خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ لَيَقُولُنَّ خَلَقَهُنَّ الْعَزِيزُ الْعَلِيمُ ۙ } [سورة الزخرف: ٩]

{ Và nếu Người (Muhammad) hỏi chúng: “Ai đã tạo các tầng trời và trái đất?” thì chắc chắn họ sẽ đáp: “Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri đã tạo hóa chúng”.} (Chương 43 – Az-Zukhruf, câu 9).

{ وَلَئِنْ سَأَلْتَهُمْ مَنْ خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَسَخَّرَ الشَّمْسَ وَالْقَمَرَ لَيَقُولُنَّ اللَّهُ فَأَنَّى يُؤْفَكُونَ ۙ } [سورة العنكبوت: ٦١]

{Và nếu Người có hỏi chúng ai đã tạo hóa các tầng trời và trái đất cũng như ai đã chế ngự mặt trời và mặt trăng thì chắc chắn chúng sẽ đáp là “Allah”. Thế tại sao chúng lánh xa Ngài?} (Chương 29 – Al-Ankabut, câu 61).

Và mệnh lệnh của Thượng Đế bao trùm mệnh lệnh điều hành vũ trụ và cả mệnh lệnh các giáo luật, có nghĩa là Ngài vừa là Đấng điều hành vũ trụ, tức Ngài định đoạt mọi hoạt động của vũ trụ theo ý muốn và sự thông thái của Ngài, vừa là Đấng sắc lệnh và ban hành các giáo luật trong thờ phượng cũng như các giáo luật về sự giao tế và quan hệ xã hội. Do đó, người nào lấy một nguyên tắc thờ phượng nào song hành cùng với giáo luật

thờ phượng Allah hoặc dùng một nguyên tắc cư xử và giao tế nào đó cùng với giáo luật trong cư xử và giao tế của Allah thì người đó đã phạm tội Shirk (thờ phượng những thần linh cùng với Allah) và đã không xác thực đức tin Iman.

Thứ ba: Đức tin Uluhiyah (đức tin rằng Allah là Đấng thờ phượng đích thực không có đối tác ngang hàng).

Đấng Thờ phượng đích thực có nghĩa là Thượng Đế duy nhất đáng để cho nhân loại và vạn vật thờ phượng bằng cả lòng yêu thương và sùng kính. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿وَالْهُكْمَ إِلَهُ وَحْدًا لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ ۝ ١٦٣﴾
[سورة البقرة: ١٦٣]

{Và Đấng thờ phượng của các người là Thượng Đế duy nhất, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, Đấng rất mực Nhân từ, rất mực Khoan dung.}
(Chương 2 – Albaqarah, câu 163).

﴿شَهِدَ اللَّهُ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ وَالْمَلَائِكَةُ وَأُولُوا الْعِلْمِ قَائِمًا
بِالْقِسْطِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ۝﴾ [سورة آل
عمران: ١٨]

{Allah xác nhận và các Thiên thần cũng như những người hiểu biết đều làm chứng rằng quả thật không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ có Ngài, Đấng duy trì nền công lý. Không có Thượng Đế đích thực nào khác mà chỉ có Ngài là Thượng Đế duy nhất, Đấng Toàn năng,

Đáng Rất mực sáng suốt.} (Chương 3 – Ali-Imran, câu 18).

Và tất cả những gì được lấy làm thần linh cùng với Allah để thờ phụng chúng ngoài Ngài thì đức tin Uluhiyah trở nên vô giá trị. Allah, **Đáng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْحَقُّ وَأَنَّ مَا يَدْعُونَ مِنْ دُونِهِ هُوَ
الْبُطْلُ وَأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ ۝ ٦٢} [سورة الحج:
[٦٢]

{Đó là vì Allah thực sự là Chân lý tuyệt đối. Còn những kẻ mà chúng cầu nguyện ngoài Ngài chỉ là vật giả tạo, và quả thật Allah là Đáng Tối Cao và Vĩ đại.}
(Chương 22 – Alhajj, câu 62).

Những thần linh mà chúng (những người thờ đa thần) cầu nguyện cũng như thờ phượng ngoài Allah chỉ là những tên gọi do chúng tự đặt ra chớ chúng không hề có một điều gì từ Uluhiyah cả. Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về những thần linh mà chúng đã đặt tên như: Allat, Al'izza hay Mana-h, ... như sau:

{إِنَّ هِيَ إِلَّا أَسْمَاءٌ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَءَابَاؤُكُمْ مَّا أَنْزَلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ إِنْ يَتَّبِعُونَ إِلَّا الظَّنَّ وَمَا تَهْوَى الْأَنْفُسُ وَلَقَدْ جَاءَهُمْ مِنْ رَبِّهِمْ الْهُدَى ۝۲۳} [سورة النجم: ۲۳]

{Đó chẳng qua là những tên gọi mà các người và cha mẹ của các người đã đặt cho chúng chớ Allah không ban xuống một thẩm quyền nào. Chúng (những tên thờ đa thần) chỉ tưởng tượng và theo điều

mà bản thân của chúng mong muốn trong lúc một Chỉ đạo từ Thượng Đế đích thực của chúng đã đến với chúng.} (Chương 53 – Al-Najm, câu 23).

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc cũng phán về Nabi Hud u khi Người nói với người dân của Người:

{ أَتُجَدِّلُونَنِي فِي أَسْمَاءٍ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَءَابَاؤُكُمْ مَّا نَزَّلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ } [سورة الأعراف: ٧١]

{Phải chẳng các người tranh luận với Ta về những tên gọi mà các người lẫn cha mẹ các người đã bịa đặt? Quả thật Allah không hề ban xuống cho chúng một thẩm quyền nào cả.} (Chương 7 – Al'Araf, câu 71).

Allah phán về Nabi Yusuf u khi Người nói với hai người bạn tù của Người trong thời gian bị giam cầm:

﴿ءَأَرْبَابٌ مُّتَفَرِّقُونَ خَيْرٌ أَمِ اللَّهُ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ ۚ ۝۳۹ مَا تَعْبُدُونَ مِنْ دُونِهِ إِلَّا أَسْمَاءُ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَءَابَاؤُكُمْ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ ۚ﴾ [سورة يوسف: ۳۹ ، ۴۰]

{Phải chăng nhiều Thượng Đế khác biệt sẽ tốt hơn hay là một Thượng Đế Allah duy nhất tối thượng tốt hơn? Những thứ mà các bạn thờ phượng ngoài Ngài (Allah) thật ra chỉ là những tên gọi mà các bạn và cha mẹ của các bạn đã đặt cho chúng, chứ Allah đã không ban cấp cho một chút thẩm quyền nào.} (Chương 12 – Yusuf, câu 39, 40).

Vì vậy, các vị Thiên sứ của Allah đều bảo người dân của họ:

{يَقَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرُهُ} [سورة
الأعراف: ٥٩]

{Này hỡi người dân! Các người hãy thờ phượng Allah, các người không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài cả.}
(Chương 7 – Al'Araf, câu 59).

Tuy nhiên, những người thờ đa thần vẫn khẳng khẳng từ chối, họ vẫn cứ ngoan cố tìm lầy những thần linh khác ngoài Allah, họ thờ phượng chúng cùng với Ngài, họ cầu nguyện và khấn vái chúng ban phúc lành và tránh điều dữ.

Và quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã vô hiệu hóa những gì mà những kẻ thờ đa thần đã lấy chúng làm thần linh ngang hàng cùng với Ngài dựa trên hai luận chứng sau đây:

Luận chứng thứ nhất: Rằng tất cả những thứ thần linh mà những kẻ thờ đa thần đã gán cho chúng thực sự không có một thuộc tính Uluhiyah nào cả, chúng chỉ là những tạo vật được Allah tạo ra, và chúng không hề mang lại một điều phúc lành nào cho những người thờ phượng chúng cũng như chúng cũng chẳng giúp tránh được điều dữ, chúng không thể chế ngự sự sống chết cho họ và cũng không chế ngự được một điều gì trong bầu trời.

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:

﴿وَاتَّخَذُوا مِنْ دُونِ اللَّهِ لَا يَخْلُقُونَ شَيْئًا وَهُمْ يُخْلَقُونَ
وَلَا يَمْلِكُونَ لِأَنْفُسِهِمْ ضَرًّا وَلَا نَفْعًا وَلَا يَمْلِكُونَ مَوْتًا
وَلَا حَيَاةً وَلَا نُشُورًا﴾ [سورة الفرقان: ٣]

{Và họ đã tôn thờ những thần linh không có khả năng tạo được vật gì trong lúc chính chúng lại là những vật được tạo ra, chúng không làm hại cũng chẳng ban điều lợi gì cho chính bản thân chúng, chúng không có khả năng làm cho chết cũng chẳng thể làm cho sống và chúng không có khả năng phục sinh một thứ gì.} (Chương 25 – Al-Furqan, câu 3).

﴿قُلِ ادْعُوا الَّذِينَ زَعَمْتُمْ مِنْ دُونِ اللَّهِ لَا يَمْلِكُونَ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ فِي السَّمَوَاتِ وَلَا فِي الْأَرْضِ وَمَا لَهُمْ فِيهِمَا مِنْ

شِرْكٍ وَمَا لَهُ مِنْهُمْ مَضِيرٌ ۚ ۚ وَلَا تَنْفَعُ الشَّفَاعَةُ عِنْدَهُ إِلَّا لِمَنْ أَذِنَ لَهُ ﴿ [سورة سبأ: ٢٢ ، ٢٣]

{Hãy bảo họ (**Muhammad!**): “Hãy cầu nguyện ngoài Allah những kẻ mà các người xác nhận là thần linh của các người. Chúng chẳng kiểm soát được một vật gì trong các tầng trời và trái đất cho dù đó là sức nặng của một hạt nguyên tử đi chăng nữa; và chúng cũng không có sự hợp tác nào trong trời đất; và trong bọn chúng không có một tên nào là vị ủng hộ của Ngài cả. Và việc can thiệp với Ngài (**Allah**) chẳng có hiệu lực gì trừ phi với ai mà Ngài cho phép.”} (**Chương 34 – Saba’, câu 22, 23**).

﴿ أَیُّشْرَکُونَ مَا لَا یَخْلُقُ شَیْئًا وَهُمْ یُخْلَقُونَ ۙ ۱۹۱ وَلَا یَسْتَطِیْعُونَ لَهُمْ نَصْرًا وَلَا أَنْفُسُهُمْ یَنْصُرُونَ ۙ ۱۹۲ ﴾
[سورة الأعراف: ۱۹۱ ، ۱۹۲]

{Phải chăng họ tổ hợp với Allah những vật không tạo được cái gì mà chính bản thân chúng là những vật được tạo ra? Chúng không thể giúp họ cũng không thể tự giúp mình được.} (Chương 7 – Al-Araf, câu 191, 192).

Như vậy, nếu những thần linh mà những người thờ đa thần thờ phượng chúng là như thế thì những ai lấy chúng làm thần linh là những người ngu dốt, những người đã hành động một cách không mang lại giá trị nào cả.

Luận chứng thứ hai: Quả thật, những người thờ đa thần cũng thừa nhận rằng Allah là Thượng Đế, là Đấng Tạo hóa cũng như chế ngự và điều hành mọi vạn vật. Điều này bắt buộc họ phải tôn thờ duy nhất một mình Ngài giống như họ đã thừa nhận duy Ngài là Thượng Đế, là Đấng Tạo hóa, là Đấng chế ngự mọi vạn vật.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿يَا أَيُّهَا النَّاسُ اعْبُدُوا رَبَّكُمُ الَّذِي خَلَقَكُمْ وَالَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ لَعَلَّكُمْ تَتَّقُونَ ۚ ۲۱ الَّذِي جَعَلَ لَكُمُ الْأَرْضَ فِرَاشًا وَالسَّمَاءَ بِنَاءً وَأَنْزَلَ مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَأَخْرَجَ بِهِ مِنَ الثَّمَرَاتِ رِزْقًا لَكُمْ ۖ فَلَا تَجْعَلُوا لِلَّهِ أَنْدَادًا وَأَنْتُمْ تَعْلَمُونَ ۚ ۲۲﴾ [سورة

البقرة: ۲۲، ۲۳]

{Hỡi nhân loại! Hãy thờ phượng Thượng Đế của các ngươi, Đấng đã tạo các ngươi và những ai trước các ngươi, mong rằng các ngươi trở thành những người ngay chính. Ngài (Allah) là Đấng đã tạo trái đất như một tấm thảm và bầu trời như một chiếc lọng che cho các ngươi và Ngài ban nước mưa từ trên trời xuống mà Ngài dùng làm để mọc ra cây trái thành thực phẩm cho các ngươi. Bởi thế, chớ dưng những thần linh ngang vai cùng với Allah trong lúc các ngươi biết rõ điều đó (là không đúng).} (Chương 2 – Albaqarah, câu 22, 23).

{وَلَيْن سَأَلْتَهُمْ مِّنْ خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَسَخَّرَ
الْشَّمْسَ وَالْقَمَرَ لَيَقُولُنَّ اللَّهُ فَأَنَّى يُؤْفَكُونَ ۝ ٦١ } [سورة
العنكبوت: ٦١]

{Và nếu Người có hỏi chúng ai đã tạo hóa các tầng trời và trái đất cũng như ai đã chế ngự mặt trời và mặt trăng thì chắc chắn chúng sẽ đáp là “Allah”. Thế tại sao chúng lánh xa Ngài?} (Chương 29 – Al-Ankabut, câu 61).

{قُلْ مَنْ يَرْزُقُكُمْ مِنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ أَمَّنْ يَمْلِكُ السَّمْعَ وَالْأَبْصَارَ وَمَنْ يُخْرِجُ الْحَيَّ مِنَ الْمَيِّتِ وَيُخْرِجُ الْمَيِّتَ مِنَ الْحَيِّ وَمَنْ يُدَبِّرُ الْأَمْرَ فَسَيَقُولُونَ اللَّهُ فَقُلْ أَفَلَا تَتَّقُونَ ۝ ۳۱ فَذَلِكُمُ اللَّهُ رَبُّكُمْ الْحَقُّ فَمَاذَا بَعْدَ الْحَقِّ إِلَّا الضَّلَالُ فَأَنَّى تُصْرَفُونَ ۝ ۳۲} [سورة يونس : ۳۱ ، ۳۲]

{Hãy hỏi chúng (Muhammad!): Ai là Đấng đã ban cấp bổng lộc cho các người từ trên trời và dưới đất? Ai là Đấng nắm quyền chế ngự thính giác và thị giác của các người? Ai là Đấng đã đưa sự sống ra

từ cái chết và đưa cái chết ra khỏi sự sống? Và ai là Đấng đã điều hành, **chi phối và định đoạt mọi hoạt động của vũ trụ?** Chắc chắn chúng sẽ trả lời: Đó là Allah. Do đó, **hãy bảo họ:** Thế sao các người không kính sợ Allah? Allah, Thượng Đế của các người là như thế. Thế phải chăng điều gì khác với sự thật là sự lầm lạc? Vậy các người lạc hướng đi đâu?} (Chương 10 – Yunus, câu 31, 32).

Đức tin nơi các thuộc tính và các tên gọi của Allah

Có nghĩa là tin vào những thuộc tính và các tên gọi mà Ngài đã nói trong Kinh Qur'an của Ngài hoặc được vị Thiên sứ của Ngài e đã nói, chỉ tin tưởng và thừa

nhận chứ không được suy diễn, bóp méo, so sánh hay mô tả ra làm sao hay như thế nào.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿وَلِلَّهِ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَىٰ فَادْعُوهُ بِهَا وَذَرُوا الَّذِينَ يُلْحِدُونَ فِي أَسْمَائِهِ سَيُجْزَوْنَ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ۝﴾ [سورة الأعراف: ١٨٠]

{Và Allah có những tên gọi tốt đẹp và hoàn hảo nhất, bởi thế, hãy gọi Ngài bằng các tên gọi đó. Và hãy tránh xa những kẻ bóp méo tên gọi của Ngài, rồi họ sẽ lãnh đủ về tội của họ.} (Chương 7 – Al-‘Araf, câu 180).

﴿وَلَهُ الْمَثَلُ الْأَعْلَىٰ فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ٢٧﴾ [سورة الروم: ٢٧]

{Và những hình ảnh so sánh cao cả trong các tầng trời và trái đất đều thuộc về Ngài. Bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng, Đấng Chí Minh.} (Chương 30 – Arrum, câu 27).

﴿لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ﴾ [سورة الشورى: ١١]

{Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy} (Chương 42 – Al-Shura, câu 11).

Về vấn đề này đã có hai nhóm bị lệch lạc trong đức tin:

Nhóm lệch lạc thứ nhất: Nhóm người suy diễn, đây là nhóm người thường phủ nhận các tên và các thuộc tính hoặc một

số họ lại cho rằng nếu muốn khẳng định các tên và các thuộc tính cho Allah thì phải có sự so sánh, tức phải so sánh Allah với tạo vật của Ngài, **và quan niệm này hoàn toàn sai lệch bởi các điểm sau đây:**

Điểm thứ nhất: Đòi hỏi các yếu tố bắt buộc một cách sai lệch bởi nó trái ngược với lời phán của Allah, Đáng Tội Cao và Ân Phúc. Allah đã khẳng định cho chính Ngài với những tên gọi và các thuộc tính và Ngài nghiêm cấm sự so sánh với bất cứ một thứ gì. Do đó, nếu chúng ta khẳng định chúng thông qua sự so sánh là đã làm trái với lời phán của Ngài cũng như đã phủ nhận chúng.

Điểm thứ hai: Dựa trên quan niệm của họ thì phải cần có hai vật tương đồng với nhau về tên gọi cũng như thuộc tính để hai vật đó có thể so sánh. Nhìn vào hai người nào đó, mặc dù hai người đó đều là con người, đều có khả năng nghe, thấy và nói chuyện nhưng không phải vì thế mà hai người đó hoàn toàn giống nhau trong ý nghĩa con người, trong ý nghĩa nghe, thấy và nói chuyện, tương tự, nhìn vào các loài động vật, chúng thực sự có tay, chân, mắt nhưng không phải tay, chân, mắt của chúng đều giống như nhau.

Như vậy, giữa các tạo vật đã có sự khác biệt mặc dù chúng có chung tên gọi hay chung thuộc tính với nhau thì nói chỉ đến sự khác biệt giữa Đấng Tạo hóa và các

tạo vật, chắc chắn sự khác biệt đó hoàn toàn lớn hơn là điều hiển nhiên.

Nhóm lệch lạc thứ hai: Nhóm người luôn so sánh các tên gọi cũng như các thuộc tính của Allah với tạo vật của Ngài, họ cho rằng điều này là chiếu theo các bằng chứng rõ rệt từ lời phán của Allah, bởi vì Allah, Đấng Tối Cao và Ân phúc nói chuyện với những người bề tôi của Ngài với những gì mà họ hiểu và biết. **Quan niệm này sai lệch bởi các điểm sau đây:**

Điểm thứ nhất: Việc so sánh Allah, Đấng Tối Cao với tạo vật của Ngài là điều hoàn toàn sai trái, không hợp lẽ với trí tuệ nhận thức và giáo luật, và không thể nào có chuyện rằng Qur'an và Sunnah của

Nabi e lại phán quyết một điều gì đó dựa trên một điều sai lệch và không chân lý.

Điểm thứ hai: Quả thật, Allah nói những lời phán của Ngài đến những người bẽ tội với những thứ, những điều mà họ có thể hiểu và biết được là về ý nghĩa căn bản, còn bản chất thực sự về tên gọi và thuộc tính của Ngài thì chỉ có Ngài mới biết rõ.

Như vậy, khi Allah khẳng định rằng Ngài là Đáng nghe thì sự nghe này ai cũng hiểu và biết ý nghĩa căn bản của nó rằng (đó là sự cảm nhận được các âm thanh), tuy nhiên, bản chất thực sự về sự nghe của Allah như thế nào thì không được biết bởi thực tế sự nghe của các tạo vật đã có sự khác biệt thì nói chỉ đến sự khác

biệt giữa Đấng Tạo hóa và các tạo vật, dĩ nhiên phải hoàn toàn khác xa và có một sự cách biệt rất lớn.

Và khi Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc cho biết về chính Ngài rằng Ngài ngự trên chiếc Ngai vương của Ngài thì quả thật ý nghĩa căn bản của sự “ngự trên” được hiểu và được biết nhưng sự thực về cách “ngự trên” đó của Ngài ra làm sao và như thế nào thì không thể biết được bởi lẽ bản chất của hình thức “ngôi” đã có sự khác biệt giữa các tạo vật với nhau thì huống chi đối với Đấng Tạo hóa. Chẳng hạn như sự ngồi cố định trên một chiếc ghế làm sao giống với sự ngồi trên một vật di chuyển. Do đó, không thể so sánh cái ngồi hay một thuộc tính nào đó

của Đấng Tạo hóa với những gì khác Ngài, vì những gì khác Ngài đều là tạo vật của Ngài và tạo vật của Ngài thì không thể đem sánh với Ngài bởi Ngài là Đấng Vĩ Đại và Siêu Việt.

Và đức tin nơi Allah theo những gì mà Qur'an và Sunnah đã mô tả về Ngài sẽ mang lại cho những người có đức tin kết quả thật giá trị, tiêu biểu:

- Xác thực và khẳng định Tawhid (sự tôn thờ duy nhất) một mình Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc qua việc không hy vọng, không sợ cũng như không thờ phượng ai (vật) khác ngoài Ngài.
- Hoàn thiện tình yêu dành cho Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc, tôn vinh các

tên gọi tốt đẹp cũng như các thuộc tính Tối cao và Siêu việt của Ngài.

- Khẳng định sự thờ phượng Allah qua việc chấp hành và thực hiện những gì Ngài chỉ thị và sắc lệnh đồng thời tránh xa những gì Ngài nghiêm cấm.

Đức Tin Iman Nơi Các Thiên Thần

Các Thiên thần thuộc thế giới vô hình (tức con người không thể nhìn thấy các Thiên thần mặc dù thế giới của họ vẫn đang tồn tại). Họ là những tạo vật của Allah, họ được tạo ra chỉ để thờ phượng Allah và phụng sự theo mệnh lệnh của Ngài, họ không có quyền năng trong Rububiyah cũng như không có uy quyền trong Uluhiyah. Allah đã tạo hóa ra họ từ

ánh sáng, và họ tuyệt đối phụng mệnh của Ngài và được Allah ban cho sức mạnh và quyền năng thực thi mệnh lệnh của Ngài.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ وَمَنْ عِنْدَهُ لَا يَسْتَكْبِرُونَ عَنْ عِبَادَتِهِ وَلَا يَسْتَحْسِرُونَ }
 ١٩ يُسَبِّحُونَ اللَّيْلَ وَالنَّهَارَ لَا يَفْترُونَ ٢٠ { [سورة
 الأنبياء: ٢٠]

{Và các Thiên thần ở nơi Ngài đều không biết tự cao tự đại trong việc thờ phượng Ngài và họ cũng không hề biết mỏi mệt. Họ tán dương ca tụng Ngài ngày đêm một cách không ngừng nghỉ}
 (Chương 21 – Al-Anbiya, câu 20).

Số lượng các Thiên thần là vô số kể chỉ có Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng mới biết rõ được chính xác. Quả thật, trong hai bộ Sahih Albukhari và Muslim có ghi nhận một Hadith từ lời thuật của Anas t về câu chuyện thăng thiên của Nabi e rằng khi Người được đưa lên đến ngôi nhà Alma'mur ở trên trời, Người nói rằng mỗi ngày trong ngôi nhà Alma'mur này đều có bảy mươi ngàn Thiên thần vào dâng lễ nguyện Salah, và khi họ trở ra thì không vào lại lần thứ hai mà bảy mươi ngàn Thiên thần khác lại vào.

Đức tin nơi các Thiên thần bao hàm bốn điều:

ü Thứ nhất: Tin vào sự tồn tại và hiện hữu của họ.

ü Thứ hai: Tin vào những Thiên thần mà chúng ta biết tên của họ chẳng hạn như Đại Thiên thần Jibril, Mi-ka-il .. và những Thiên thần mà chúng ta không được biết tên của họ, phải tin nơi tất cả họ.

ü Thứ ba: Tin vào những thuộc tính của họ mà chúng ta được biết, chẳng hạn như Nabi e cho biết rằng Người đã nhìn thấy nguyên hình của Đại Thiên thần Jibril, y có tới 600 chiếc cánh khổng lồ bao phủ cả bầu trời.

Các Thiên thần có thể biến hóa thành hình dáng một con người phạm tục,

chẳng hạn như Đại Thiên thần Jibril đã biến hóa thành một người đàn ông khi Allah cử ngài đến gặp Maryam, tương tự ngài cũng xuất hiện dưới hình hài một người đàn ông đến gặp Nabi e khi Người và các Sahabah của Người đang ngồi với nhau. **Theo lời kể của Umar bin Alkattab t:** Vào một ngày nọ, trong lúc chúng tôi đang ngồi cùng với Thiên sứ của Allah, bỗng có một người đàn ông xuất hiện tiến về phía chúng tôi, người đàn ông này có mái tóc đen mun với bộ quần áo cực trắng, trên người ông ta không có điều gì cho thấy ông ta là một vị khách từ phương xa đến, tuy nhiên trong chúng tôi lại không có ai quen biết ông ta cả. Ông ta đến và ngồi đối diện với Rasul, hai đầu

gối ông chạm vào hai đầu gối Thiên sứ và hai bàn tay ông đặt lên hai đùi của mình, ... Người đàn ông đã lần lượt hỏi Nabi về Islam, đức tin Iman, Ihsan, giờ tận thế cũng như các dấu hiệu của nó, và Nabi e đã lần lượt trả lời, **rồi sau đó người đàn ông lạ mặt bỏ đi và Nabi e nói với Umar:** Đó là Đại Thiên thần Jibril, y đến để dạy các người tôn giáo của các người. **(Muslim).**

Tương tự, các Thiên thần được Allah cử phái đến cho Nabi Ibrahim u, Nabi Lut u đều xuất hiện với hình hài những người đàn ông phạm tục.

ü Thứ tư: Tin vào những công việc của các Thiên thần mà chúng ta được biết,

như các Thiên thần đều tuyệt đối chấp hành và tuân thủ theo mệnh lệnh của Allah, chẳng hạn như các Thiên thần đều tán dương Ngài, thờ phượng Ngài ngày đêm mà không biết mỏi mệt hay chán nản.

Và có một số các Thiên thần được Allah giao phó các công việc và trách nhiệm nhất định, **như:**

- **Đại Thiên thần Jibril:** được giao trọng trách truyền tải lời mặc khải của Allah xuống cho các vị Nabi, các vị Thiên sứ của Ngài.
- Thiên thần Mi-ka-il: có nhiệm vụ trông coi và quản lý về mưa và cây cối.

- Thiên thần Isra-**fil**: có nhiệm vụ thổi còi cho Ngày tận thế và cho sự phục sinh.
- Thiên thần chết (**Thần chết**): có nhiệm vụ đi rút các linh hồn của những người đã tận tuổi đời trên thế gian.
- Các Thiên thần được giao phó trông coi những bào thai trong dạ con của người mẹ, khi một người được hình thành trong bụng mẹ của y được bốn tháng thì Allah sẽ cử một Thiên thần đến với thai nhi đó, Ngài ra lệnh cho y ghi sổ công đức cho nó, tuổi đời, việc làm và số mạng hạnh phúc hay bất hạnh.
- Các Thiên thần có nhiệm vụ theo dõi và ghi chép các hành động và việc làm của con cháu Adam, như hai vị Thiên thần

ghi chép cho mỗi một người, một vị bên phải chuyên ghi những hành động và những việc làm thiện tốt và ngoan đạo, còn vị bên trái chuyên ghi nhận những hành động xấu, tội lỗi cũng như những việc làm trái nghịch với mệnh lệnh của Allah.

- Các Thiên thần được giao phó nhiệm vụ tra hỏi người chết trong cõi mộ. Mỗi một người chết đi, **sau khi được chôn cất xuống mộ thì có hai vị Thiên thần được cử phái đến để tra hỏi y ba điều:** Thượng Đế của y là ai? Tôn giáo của y là gì? Và vị Nabi của y là ai?

Và đức tin nơi các Thiên thần sẽ mang lại cho những người có đức tin kết quả thật giá trị, tiêu biểu:

Ø Biết được về sự vĩ đại, sức mạnh, quyền uy của Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng, và quả thật sự vĩ đại của các tạo vật là bằng chứng cho sự vĩ đại của Đấng Tạo hóa.

Ø Biết tạ ơn Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc về sự quan tâm và trông coi của Ngài đối với con cháu Adam, khi Ngài cử và giao phó cho các Thiên thần này, có vị chuyên bảo vệ và che chở con người, có vị chuyên ghi ghi chép các hành động và việc làm của họ, cùng với

những nhiệm vụ khác nhằm để cải thiện sự tốt lành cho con người.

Ø Biết yêu thương các Thiên thần đã tận tụy phụng mệnh Allah và ngày đêm thờ phượng Ngài không mệt mỏi.

Quả thật, có một số người lệch lạc đã phủ nhận rằng các Thiên thần không có hình dáng thực sự tức không phải những thực thể, họ nói rằng các Thiên thần thật ra chỉ là những biểu tượng về sức mạnh, tài năng của các tạo vật. Và đây là một sự phủ nhận Kinh sách của Allah, Đáng Tối Cao và Toàn Năng cũng như phủ nhận Sunnah của Thiên sứ e cùng với sự đồng thuận và thống nhất của toàn thể các tín đồ Muslim.

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán:

﴿الْحَمْدُ لِلَّهِ فَاطِرِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ جَاعِلِ الْمَلَائِكَةِ رُسُلًا أُولِي أَجْنِحَةٍ مَّثْنَى وَثُلثَ وَرُبْعٍ يَزِيدُ فِي الْخَلْقِ مَا يَشَاءُ إِنَّ اللَّهَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ﴾ [سورة فاطر: ١]

{Mọi lời ca tụng và tán dương đều thuộc về Allah, Đấng đã sáng tạo các tầng trời và trái đất; Ngài đã chỉ định các Thiên thần làm thiên sứ có cánh: hai, hoặc ba, hoặc bốn (đôi cánh). Ngài thêm vào sự tạo hóa bất cứ cái gì Ngài muốn vì Ngài thừa khả năng là được tất cả mọi thứ.} (Chương 35 – Fatir, câu 1).

﴿وَلَوْ تَرَىٰ إِذْ يَتَوَفَّى الَّذِينَ كَفَرُوا الْمَلَائِكَةُ يَضْرِبُونَ وُجُوهَهُمْ وَأَدْبَرَ هُمْ﴾ [سورة الأنفال: ٥٠]

{Và nếu Người (Muhammad) có thể chứng kiến được cảnh tượng khi các Thiên thần bắt hồn những kẻ không tin bằng cách đánh đập vào mặt và lưng của chúng.} (Chương 8 – Al-Anfal, câu 50).

﴿وَلَوْ تَرَىٰ إِذِ الظَّالِمُونَ فِي غَمَرَاتِ الْمَوْتِ وَالْمَلَائِكَةُ بَاسِطُو أَيْدِيهِمْ أَخْرَجُوا أَنْفُسَكُمْ﴾ [سورة الأنعام: ٩٣]

{Và nếu Người (Muhammad) có thể nhìn thấy được tình cảnh của những kẻ gian ác giãy giụa đau đớn vào lúc sắp chết khi các Thiên thần giăng tay đến chúng để lôi linh hồn của chúng ra khỏi chúng.}

(Chương 6 – Al-An'am, câu 93).

﴿حَتَّىٰ إِذَا فُزِّعَ عَنْ قُلُوبِهِمْ قَالُوا مَاذَا قَالَ رَبُّكُمْ قَالُوا الْحَقُّ وَهُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ ٢٣﴾ [سورة سبأ: ٢٣]

{Mãi đến khi lòng của họ (các Thiên thần) hết sợ, lúc đó họ mới lên tiếng hỏi: “Thượng Đế của quý vị phán gì vậy?”. Họ (các tín đồ) đáp: “Chân lý”. Quả thật, Ngài là Đáng Tội Cao và Vĩ Đại.} (Chương 34 – Saba’, câu 23).

{وَالْمَلَائِكَةُ يَدْخُلُونَ عَلَيْهِمْ مِنْ كُلِّ بَابٍ ۚ ٢٣ سَلَّمَ عَلَيْكُمْ بِمَا صَبَرْتُمْ فَنِعْمَ عُقْبَى الدَّارِ ۚ ٢٤} [سورة الرعد: ٢٣،
[

{Và các thiên thần vào chào đón họ từ mỗi cánh cổng: Chào an lành đến quý vị về những điều mà quý vị đã kiên nhẫn chịu đựng. Bởi thế, đây là Ngôi nhà cuối cùng thật hạnh phúc của quý vị!} (Chương 13 – Ar-rad, câu 23, 24).

Và trong bộ Sahih Albukhari, theo lời thuật của Abu Huroiroh rằng Nabi e đã nói:

« إِذَا أَحَبَّ اللَّهُ الْعَبْدَ نَادَى جِبْرِيلَ إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ فُلَانًا فَأَحِبَّهُ . فَيُحِبُّهُ جِبْرِيلُ ، فَيُنَادِي جِبْرِيلُ فِي أَهْلِ السَّمَاءِ إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ فُلَانًا فَأَحِبُّوهُ . فَيُحِبُّهُ أَهْلُ السَّمَاءِ ، ثُمَّ يُوضَعُ لَهُ الْقَبُولُ فِي الْأَرْضِ »

“Khi nào Allah yêu thương người bề tôi thì Ngài sẽ gọi Thiên thần Jibril phán rằng quả thật Allah yêu thương người này, tên này nên người hãy yêu thương y. Thế là Thiên thần yêu thương y và ngài gọi bảo các Thiên thần khác trên trời rằng quả thật Allah yêu thương người này tên này nên các người hãy yêu thương y. Thế là các Thiên thần trên trời đều yêu

thương y, sau đó Ngài (Allah) đặt sự chấp nhận y trong trái đất”.

Thiên sứ của Allah e cũng có nói:

« إِذَا كَانَ يَوْمُ الْجُمُعَةِ كَانَ عَلَى كُلِّ بَابٍ مِنْ أَبْوَابِ الْمَسْجِدِ الْمَلَائِكَةُ ، يَكْتُبُونَ الْأَوَّلَ فَلِأَوَّلٍ ، فَإِذَا جَلَسَ الْإِمَامُ طَوَّأُوا الصُّحُفَ وَجَاءُوا يَسْتَمِعُونَ الذِّكْرَ » رواه البخاري.

“Vào ngày thứ sáu, tại các cánh cổng của Masjid đều có các vị Thiên thần, họ sẽ ghi chép tên của những người đến trước trong giờ đầu của ngày thứ sáu, rồi khi Imam bước lên bục giảng thì các Thiên thần cuốn lại tờ ghi chép và lắng nghe lời tụng niệm (lời Kuttbah của Imam).” (Albukhari).

Và đây là những bằng chứng xác thực rằng các vị Thiên thần là những tạo vật có hình thể hản hoi chứ không phải chỉ mang tính tượng trưng giống như những người lệch lạc đã quan niệm, và những bằng chứng được nêu đều được tất cả những tín Muslim thống nhất và đồng thuận.

Đức Tin Iman Nơi Các Kinh Sách

Các Kinh sách muốn nói ở đây là các Kinh sách được Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc ban xuống cho các vị Thiên sứ của Ngài, Ngài ban chúng xuống vì lòng nhân từ của Ngài đối với nhân loại, Ngài muốn hướng dẫn và chỉ đạo cho họ và

với chúng Ngài muốn họ có thể đạt được sự hạnh phúc ở Đời này và Đời Sau.

Đức tin nơi các Kinh sách bao hàm bốn điều:

ü Thứ nhất: Tin rằng tất cả các Kinh sách đó đích thực được ban xuống từ nơi Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc.

ü Thứ hai: Tin vào những Kinh sách mà chúng ta biết được tên của chúng như Qur'an là Kinh sách được ban xuống cho Nabi Muhammad e, Tawrah (Kinh Cựu ước) là Kinh sách được ban xuống cho Nabi Musa u, Injil (Kinh Tân ước) là Kinh sách được ban xuống cho Nabi Ysa (Giê-su) u, Zabur (Sách Thánh thi) là Kinh sách được ban xuống cho Nabi

Dawood u; và tin vào những Kinh sách mà chúng ta không biết tên của chúng.

ü Thứ ba: Tin vào những gì được xác định là đúng thực từ các thông tin của chúng như các thông tin của Qur'an, và các thông tin nguyên thủy không bị sửa đổi và bóp méo từ những Kinh sách trước đây.

ü Thứ tư: Chấp hành thực hiện theo các điều luật chưa được xóa bỏ từ chúng, hài lòng và quy thuận theo các điều luật của chúng cho dù chúng ta có hiểu được ý nghĩa và giá trị của nó hay không.

Và tất cả những Kinh sách trước đây đều bị xóa bỏ và được thay thế bằng Kinh

Qur'an thiêng liêng. Allah, **Đấng Tối Cao**
và **Ân Phúc phán:**

﴿وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ
الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ﴾ [سورة المائدة: ٤٨]

{Và TA đã ban cho Người (**Muhammad**)
Kính sách bằng sự thật, xác nhận lại các
điều mặc khải trong các kinh sách trước
và giữ gìn chúng được nguyên vẹn.}
(**Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 48**).

Tức Qur'an là Kinh sách thay thế cho các
Kinh sách trước đó. Do đó, không được
phép chấp hành thực hiện theo bất cứ một
điều luật nào tức các điều luật của các
Kinh sách trước kia ngoại trừ những gì
xác thực và được Qur'an khẳng định và
xác nhận.

Đức tin Iman nơi các Kinh sách mang lại các giá trị tiêu biểu sau:

Ø Hiểu được rằng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc luôn quan tâm đến các bề tôi của Ngài khi Ngài ban xuống cho mỗi cộng đồng ở mỗi thời kỳ một Kinh sách nhất định để hướng dẫn họ.

Ø Biết được sự sáng suốt và thông thái của Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc trong việc Ngài đã ban hành các giáo luật phù hợp cho mỗi cộng đồng xã hội. **Như Allah đã phán:**

﴿لِكُلِّ جَعَلْنَا مِنْكُمْ شِرْعَةً وَمِنْهَاجًا﴾ [سورة المائدة:
[٤٨]

{TA đã qui định cho từng Sứ giả trong các người một hệ thống luật pháp và một lề lối.} (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 48).

Ø Biết tạ ơn về những ân huệ mà Allah đã ban cho chúng ta.

Đức Tin Iman Nơi Các Vị Thiên Sứ

Các vị Thiên sứ là những người phạm tục được Allah mặc khải các Kinh sách, các Chỉ đạo cho họ, và được lệnh mang chúng đi truyền bá cho nhân loại.

Và vị Thiên sứ đầu tiên trong các vị Thiên sứ là Nuh (Noah) u còn vị Thiên sứ cuối cùng là Nabi Muhammad e.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ إِنَّا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ كَمَا أَوْحَيْنَا إِلَى نُوحٍ وَالنَّبِيِّينَ مِنْ بَعْدِهِ }
(سورة النساء: ١٦٣)

{Quả thật, TA đã mặc khải cho Người (Muhammad!) giống như TA đã mặc khải cho Nuh và các Nabi sau Y}
(Chương 4 – Annisa, câu 163).

Và trong Sahih Albukhari, ông Anas bin Malik thuật lại rằng Nabi e có nói về vấn đề cầu xin ân xá ở Ngày phán xét:

« فَيَأْتُونَ آدَمَ فَيَقُولُونَ أَنْتَ الَّذِي خَلَقَكَ اللَّهُ بِيَدِهِ ، وَنَفَخَ فِيكَ مِنْ رُوحِهِ ، وَأَمَرَ الْمَلَائِكَةَ فَسَجَدُوا لَكَ ، فَاشْفَعْ لَنَا عِنْدَ رَبِّنَا . فَيَقُولُ لَسْتُ هُنَاكُمْ - وَيَذْكُرُ خَطِيئَتَهُ وَيَقُولُ - ائْتُوا نُوحًا أَوَّلَ رَسُولٍ بَعَثَهُ اللَّهُ »

“Mọi người chạy đến gặp Nabi Adam, họ nói với Người: Người là người được

Allah đã tạo hóa bằng chính đôi tay của Ngài, chính Ngài đã thổi linh hồn vào cho Người và Ngài đã ra lệnh cho các Thiên thần quì xuống phủ phục Người, vậy xin Người hãy cầu xin Thượng Đế ân xá cho chúng tôi. Nabi Adam bảo rằng Người không có đủ tư cách cho việc này, **Người bảo họ:** Các người hãy tìm đến Nuh bởi y là vị Thiên sứ đầu tiên được Allah cử phải cho nhân loại ...”.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về Muhammad e:**

{ مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِّن رِّجَالِكُمْ وَلَكِن رَّسُولَ اللَّهِ
وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ } [سورة الأحزاب: ٤٠]

{Muhammad không phải là người cha của một ai trong số đàn ông các người,

mà Y chính là Thiên sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng trong các vị Nabi.}
(Chương 33 – Al-Ahzab, câu 40).

Quả thật, không có bất kỳ một thời đoạn nào mà Allah không cử một vị Thiên sứ mang một hệ thống giáo luật đến dẫn dắt nhân loại hoặc không cử một vị Nabi chấn chỉnh và phục hồi lại giáo luật trước đó. Allah, **Đáng Tội Cao và Ân Phúc** phán:

﴿وَلَقَدْ بَعَثْنَا فِي كُلِّ أُمَّةٍ رَسُولًا أَنِ اعْبُدُوا اللَّهَ وَاجْتَنِبُوا
الطَّغُوتَ﴾ [سورة النحل : ٣٦]

{Và quả thật, TA đã cử phái đến với mỗi cộng đồng một vị sứ giả với mệnh lệnh rằng hãy thờ phượng Allah và tránh xa tà thần} (Chương 16 – Annahl, câu 36).

{ وَإِنْ مِنْ أُمَّةٍ إِلَّا خَلَا فِيهَا نَذِيرٌ } [سورة فاطر: ٢٤]

{Và không một cộng đồng nào mà không có một Người cảnh báo đến với họ.}

(Chương 35 – Fatir, câu 24).

{ إِنَّا أَنْزَلْنَا التَّوْرَةَ فِيهَا هُدًى وَنُورٌ يَحْكُمُ بِهَا النَّبِيُّونَ الَّذِينَ أَسْلَمُوا لِلَّذِينَ هَادُوا وَالرَّبَّانِيُّونَ وَالْأَحْبَارُ بِمَا اسْتُحْفِظُوا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ وَكَانُوا عَلَيْهِ شُهَدَاءَ } [سورة المائدة: ٤٤]

{Quả thật, TA (Allah) đã ban xuống Kinh Tawrah trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng. Các vị Nabi, những người thần phục Allah đã dùng nó để phân xử cho những người Do thái} (Chương 4 – Al-Ma-idah, câu 44).

Các vị Thiên sứ là những người phạm tục, họ là những tạo vật được Allah tạo ra giống như bao người phạm tục khác nên họ không có đặc quyền về Rububiyah (Không thể chia sẻ quyền năng trong việc tạo hóa cũng như điều hành chế ngự mọi vạn vật cùng với Allah) và cũng không có Uluhiyah (quyền xứng đáng được tôn thờ cùng với Allah).

Allah, Đáng Tối Cao và Toàn Năng đã phán về Muhammad, một vị Nabi cuối cùng trong các số các vị Nabi, **một vị Thiên sứ dẫn đầu các vị Thiên sứ của Allah:**

﴿ قُلْ لَا أَمْلِكُ لِنَفْسِي نَفْعًا وَلَا ضَرًّا إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ وَلَوْ كُنْتُ أَعْلَمُ الْغَيْبِ لَاسْتَكْثَرْتُ مِنَ الْخَيْرِ وَمَا مَسَّنِيَ

الْسُّوءَ إِنَّ أَنَا إِلَّا نَذِيرٌ وَبَشِيرٌ لِّقَوْمٍ يُؤْمِنُونَ ﴿١٨٨﴾
[سورة الأعراف: ١٨٨]

{Hãy bảo họ (Muhammad): “Ta không có quyền quyết định điều lợi hoặc điều hại cho chính bản thân ta trừ phi điều nào Allah muốn. Và nếu ta thực sự biết điều vô hình thì chắc chắn ta đã tom góp nhiều điều tốt cho ta và chắc chắn ta đã không gặp một điều bất hạnh nào. Quả thật, ta chỉ là một người cảnh báo và là một người mang tin mừng cho những người có đức tin.} (Chương 7 – Al’Araf, câu 188).

﴿قُلْ إِنِّي لَا أَمْلِكُ لَكُمْ ضَرًّا وَلَا رَشَدًا ۚ قُلْ إِنِّي لَنْ يُجِيرَنِي مِنَ اللَّهِ أَحَدٌ وَلَنْ أَجِدَ مِنْ دُونِهِ مُلْتَحَدًا ۚ ۚ﴾
[سورة الجن: ٢١ ، ٢٢]

{Hãy bảo chúng (Muhammad!): “Quả thật, ta không có quyền năng gieo điều dữ cho các người và cũng không có quyền năng hướng các người theo Chân lý”. Hãy bảo chúng (Muhammad!): “Quả thật, không một ai có thể cứu được ta khỏi sự trừng phạt của Allah nếu ta bất tuân Ngài, và ngoài Ngài, ta không bao giờ có thể tìm được một chỗ nương thân và trú ẩn an toàn nào khác.”} (Chương 72 – Al-Jinn, câu 21, 22).

Và các vị Thiên sứ này cũng mang những đặc tính tự nhiên của người phạm tục không có gì khác biệt, như họ cũng bệnh tật, chết, cũng có nhu cầu đến việc ăn uống, ...

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về
Nabi Ibrahim u về lời mà Người đã mô tả
Thượng Đế của Người:

{ وَالَّذِي هُوَ يُطْعِمُنِي وَيَسْقِينِ ٧٩ وَإِذَا مَرِضْتُ فَهُوَ
يَشْفِينِ ٨٠ وَالَّذِي يُمِيتُنِي ثُمَّ يُحْيِينِ ٨١ } [سورة
الشعراء: ٧٩ - ٨١]

{Và Đấng đã tạo ra tôi là Đấng cho tôi
ăn và cho tôi uống, và khi tôi bệnh thì
Ngài sẽ cho tôi khỏi bệnh, và Ngài là
Đấng sẽ làm cho tôi chết rồi phục sinh tôi
trở lại.} (Chương 26 – Ash-Shu’ara, câu
79 – 81).

Và Nabi Muhammad e nói:

« إِنَّمَا أَنَا بَشَرٌ مِّثْلُكُمْ ، أَنْسَى كَمَا تَنْسَوْنَ ، فَإِذَا نَسِيتُ
فَذَكِّرُونِي » رواه البخاري.

“Thật ra Ta chỉ là một con người phạm tục giống như các người, ta quên giống như các người quên, bởi thế, khi nào Ta quên thì các người hãy nhắc Ta!”

(Albukhari).

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng đã mô tả các vị Thiên sứ của Ngài là những bề tôi quy phục theo mệnh lệnh Ngài, tuy nhiên, họ lại được Ngài nâng lên một địa vị cao hơn những người phạm tục khác bởi sứ mạng được Ngài giao phó cho họ cũng như bởi sự ngoan đạo và lòng kính sợ của họ đối với Ngài. Trong các lời phán của Ngài trong Qur'an thì Ngài thường khen ngợi họ, **tiêu biểu như:**

Allah phán về Nabi Nuh u:

{ إِنَّهُ كَانَ عَبْدًا شَكُورًا } [سورة الإسراء: ٣]

{Quả thật, Y (Nuh) là một người bề tôi biết ơn.} (Chương 17 – Al-Isra, câu 3).

Ngài phán về Nabi Muhammad e:

{ تَبَارَكَ الَّذِي نَزَّلَ الْفُرْقَانَ عَلَى عَبْدِهِ لِيَكُونَ لِلْعَالَمِينَ نَذِيرًا ۝ ١ } [سورة الفرقان: ١]

{Phúc thay Đấng (Allah) đã ban Tiêu chuẩn (phân biệt phúc và tội) xuống cho người bề tôi trung thành và tận tụy của Ngài (Muhammad) để Người trở thành một vị cảnh báo cho muôn loài (Loài người và Jinn).} (Chương 25 – Al-Furqan, câu 1).

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về Nabi Ibrahim (Abraham), Ishaq (Isaac),

và Ya'qub (**Jacob**) – cầu xin bằng an và phúc lành cho họ:

{ وَأَذْكُرْ عَبْدَنَا إِبْرَاهِيمَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ أُولَى الْأَيْدِي
وَالْأَبْصَارِ ٤٥ إِنَّا أَخْلَصْنَاهُمْ بِخَالِصَةٍ ذِكْرَى الدَّارِ ٤٦
وَإِنَّهُمْ عِنْدَنَا لَمِنَ الْمُصْطَفَيْنَ الْأَخْيَارِ ٤٧ } [سورة ص:
[٤٥ - ٤٧]

{ Và hãy nhớ đến những người bề tôi Ibrahim, Ishaq và Ya'qub của TA. Họ là những người kiên cường và nhìn thấu sự việc. Quả thật, TA đã làm cho họ luôn hết lòng nhớ đến Ngôi nhà (**ở Ngày sau**). Và quả thật đối với TA, họ đích thực là những người thuộc thành phần ưu tú được tuyển chọn.} (**Chương 38 – Sad, câu 45 – 47**).

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán về Nabi Ysa (Jesus – Giê-su) u:

{ إِنَّهُ هُوَ إِلَّا عَبْدٌ أَنْعَمْنَا عَلَيْهِ وَجَعَلْنَاهُ مَثَلًا لِّبَنِي إِسْرَءِيلَ }
[سورة الزخرف: ٥٩]

{ Y (Ysa) chỉ là một người bề tôi. TA (Allah) ban ân cho Y và lấy Y làm một cái gương cho con cháu của Israel. }
(Chương 43 – Azzukhruf, câu 59).

Đức tin Iman nơi các vị Thiên sứ bao hàm bốn điều sau:

ü Thứ nhất: Tin rằng những bức Thông Điệp mà họ mang đến cũng như Sứ mạng của họ đích thực là từ nơi Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc. Người nào phủ nhận Sứ mạng của một vị nào đó trong số

họ coi như đã phủ nhận hết tất cả họ.
Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ كَذَّبَتْ قَوْمُ نُوحٍ الْمُرْسَلِينَ ۝ ١٠٥ } [سورة الشعراء:
[١٠٥]

{Người dân của Nuh đã phủ nhận các vị
Thiên sứ (của Allah).} (Chương 26 –
Ash-Shu'ara, câu 105).

Dĩ nhiên, người dân của Nabi Nuh u chỉ phủ nhận Người, nhưng đối với Allah, Ngài cho đó là việc phủ nhận tất cả các vị Thiên sứ của Ngài. Dựa theo điều này thì việc những người Thiên chúa giáo đã phủ nhận Muhammad e và không chịu đi theo Người tức coi như họ cũng đã phủ nhận Nabi Ysa (Jesus con trai của Maryam) u và đã không theo Người, bởi đích thực

Nabi Ysa u đã báo tin cho họ biết trước về Muhammad e, và ý nghĩa của việc báo trước cho họ về Người e có nghĩa là Người e sẽ là vị Thiên sứ của họ, Allah cử phái Người đến dẫn họ khỏi con đường lệch lạc để đến với con đường ngay chính.

ü Thứ hai: Tin vào tất cả họ, những ai được nhắc đến tên của họ và những vị không được nhắc đến.

Những vị Thiên sứ được biết tên của họ như Muhammad, Ibrahim, Musa, Ysa, Nuh – cầu xin bằng an và phúc lành cho họ. Và năm vị này là những vị Thiên sứ ưu tú nhất trong các vị Thiên sứ. Quả

thật, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã nhắc đến họ hai chỗ trong Qur'an.

Ở chương 33 – Al-Ahzab câu 7, Allah phán:

﴿وَإِذْ أَخَذْنَا مِنَ النَّبِيِّينَ مِيثَاقَهُمْ وَمِنْكَ وَمِنْ نُوحٍ وَإِبْرَاهِيمَ وَمُوسَىٰ وَعِيسَىٰ ابْنِ مَرْيَمَ﴾ [سورة الأحزاب : ٧]

{Và khi TA đã nhận lời giao ước từ các Nabi và từ Người (Muhammad) và từ Nuh, Ibrahim, Musa và Ysa, con trai của Maryam} (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 7).

Và ở chương 42 – Ash-Shura câu 13, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:

﴿ شَرَعَ لَكُمْ مِنَ الدِّينِ مَا وَصَّى بِهِ نُوحًا وَالَّذِي أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ وَمَا وَصَّيْنَا بِهِ إِبْرَاهِيمَ وَمُوسَى وَعِيسَى أَنْ أَقِيمُوا الدِّينَ وَلَا تَتَفَرَّقُوا فِيهِ ﴾ [سورة الشورى: ١٣]

{Ngài đã qui định cho các người tôn giáo mà Ngài đã truyền xuống cho Nuh và tôn giáo mà TA đã mặc khải cho Người (Muhammad) cũng là những gì TA đã truyền cho Ibrahim, Musa và Isa. Hãy giữ vững tôn giáo và chớ chia rẽ trong đó.}
(Chương 42 – Ash-Shura, câu 13).

Còn đối với các vị Thiên sứ không được nhắc đến tên của họ thì Allah có phán:

﴿ وَلَقَدْ أَرْسَلْنَا رُسُلًا مِّن قَبْلِكَ مِنْهُمْ مَّن قَصَصْنَا عَلَيْكَ وَمِنْهُمْ مَّن لَّمْ نَقْصُصْ عَلَيْكَ ﴾ [سورة غافر: ٧٨]

{Và quả thật, TA (Allah) đã cử phái các Sứ giả đến với nhân loại trước Người. Trong số đó có người TA đã kể cho Người câu chuyện của họ và có người TA không kể câu chuyện của họ cho Người.} (Chương 40 – Ghafir, câu 78).

ü Thứ ba: Tin vào những gì họ mang đến khi nó được xác thực rằng không bị sửa đổi và bóp méo.

ü Thứ tư: Chấp hành thực hiện theo những giáo luật được vị Thiên sứ cuối cùng trong số họ mang đến, đó là Nabi Muhammad e, một vị Thiên sứ được cử phái đến cho toàn thể nhân loại và cho cả loại Jinn.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿ فَلَا وَرَبِّكَ لَا يُؤْمِنُونَ حَتَّىٰ يُحَكِّمُوكَ فِيمَا شَجَرَ بَيْنَهُمْ
ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنفُسِهِمْ حَرَجًا مِّمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا
تَسْلِيمًا ٦٥ ﴾ [سورة النساء: ٦٥]

{Thề bởi Thượng Đế của Người
(Muhammad) rằng chúng sẽ không tin
tưởng cho đến khi nào chúng đề cử
Người đứng ra phân xử về điều mà chúng
tranh chấp rồi chúng cảm thấy không uất
ức trong lòng về quyết định mà Người đã
đưa ra và chúng hoàn toàn quy phục.}
(Chương 4 – Annisa, câu 65).

Đức tin Iman nơi các Thiên sứ mang lại
những giá trị tiêu biểu sau:

Ø Hiểu được rằng Allah, Đấng Tối Cao
và Toàn Năng luôn yêu thương và quan
tâm đến đám bầy tôi của Ngài trong việc

Ngài cử các vị Thiên sứ đến hướng dẫn họ tới con đường chân lý của Ngài. Các vị Thiên sứ đã dạy họ cách thờ phượng Allah bởi lẽ trí tuệ của con người phạm tục không thể ý thức được điều đó một cách độc lập.

Ø Biết tri ân và tạ ơn Allah về những ân huệ to lớn mà Ngài đã ban cho.

Ø Biết yêu thương các vị Thiên sứ của Allah, tôn kính và ca ngợi họ về những nhiệm vụ thiêng liêng của họ, bởi họ là các vị Thiên sứ của Allah, Đáng Tối Cao và Ân Phúc, bởi họ là những người hết lòng thờ phượng Ngài, họ đã tận tâm trong việc truyền bá bức Thông điệp của

Ngài và chân thành khuyên răn dạy bảo những bề tôi của Ngài.

Quả thật, những kẻ không tin tưởng đã phủ nhận các vị Thiên sứ của họ, họ cho rằng các Thiên sứ của Allah không thể nào là những con người phạm tục được. Allah đã phán về sự khăng định này của họ đồng thời bác bỏ nó:

﴿وَمَا مَنَعَ النَّاسَ أَنْ يُؤْمِنُوا إِذْ جَاءَهُمُ الْهُدَىٰ إِلَّا أَنْ قَالُوا أَبَعَثَ اللَّهُ بَشَرًا رَسُولًا ۚ قُلْ لَوْ كَانَ فِي الْأَرْضِ مَلَائِكَةٌ يَمْشُونَ مُطْمَئِنِّينَ لَنَزَّلْنَا عَلَيْهِمْ مِنَ السَّمَاءِ مَلَكًا رَسُولًا ۚ﴾ [سورة الإسراء: ٩٤، ٩٥]

{Và không có gì cản trở nhân loại tin tưởng khi Chỉ đạo đã đến với họ ngoại trừ điều mà họ nói: “Há Allah đã lấy một người phạm tục làm một Sứ giả của Ngài

ư?”. Hãy bảo họ (Muhammad!): “Nếu các vị Thiên thần có thể đi lại một cách yên ổn trên trái đất là chắc chắn TA (Allah) sẽ phái một Thiên thần từ trên trời xuống làm Sứ giả”.} (Chương 17 – Al-Isra, câu 94, 95).

Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã bác bỏ sự khẳng định không đúng đắn của họ rằng vị Sứ giả phải là người phạm bởi vì sứ giả là vị được Ngài cử phái đến với cư dân nơi trái đất, nếu như ở trái đất, cư dân của nó là các Thiên thần thì chắc chắn Ngài sẽ cử phái một vị Thiên sứ là một vị Thiên thần từ trên trời xuống, như thế mới phù hợp. Và bởi vậy, Allah đã phán nói về những người đã phủ nhận các Thiên sứ, họ nói:

﴿ إِن أَنْتُمْ إِلَّا بَشَرٌ مِّثْلُنَا تُرِيدُونَ أَنْ تَصُدُّونَا عَمَّا كَانَ
يَعْبُدُ آبَاؤُنَا فَاتُّونَا بِسُلْطَنٍ مُّبِينٍ ۝ ١٠ قَالَتْ لَهُمْ رُسُلُهُمْ
إِنْ نَحْنُ إِلَّا بَشَرٌ مِثْلُكُمْ وَلَكِنَّ اللَّهَ يَمُنُّ عَلَىٰ مَنْ يَشَاءُ مِنْ
عِبَادِهِ وَمَا كَانَ لَنَا أَنْ نَأْتِيَكُمْ بِسُلْطَنٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ ۝ ١١ ﴾

[سورة إبراهيم: ١٠، ١١]

{“Quý vị chỉ là những con người phạm
tục như chúng tôi mà thôi. Quý vị có ý
muốn làm cho chúng tôi bỏ những thần
linh mà cha mẹ chúng tôi đã từng thờ
phượng. Thế quý vị hãy trưng cho chúng
tôi thấy một vài bằng chứng về thẩm
quyền của vị quý xem”. **Những vị Sứ giả
của họ bảo:** Quả thật chúng tôi chỉ là
những người phạm như các người, nhưng
Allah ban ân huệ cho người nào Ngài
muốn trong số đám bề tôi của Ngài. Và
chúng tôi chỉ có thể trưng bày cho các

người một dấu hiệu khi nào Allah cho phép.} (Chương 14 – Ibrahim, câu 10, 11).

Đức Tin Iman Nơi Ngày Sau Cùng

Ngày Sau cùng là Ngày mà tất cả nhân loại sẽ được phục sinh trở lại từ cõi chết để chịu sự phán xét và thưởng phạt của Allah, được gọi là Ngày Phục sinh hay Ngày Phán xét cuối cùng.

Gọi là Ngày Sau cùng bởi vì đó là ngày tận cùng của thế giới trần tục, và sau ngày đó sẽ không còn ngày hay đêm nào nữa tức không có khái niệm thời gian mà chỉ có sự vĩnh hằng và mãi mãi, hoặc sẽ mãi mãi sống trong Thiên Đàng hạnh phúc vĩnh hằng hoặc sẽ đời đời bị đày

trong Hỏa ngục chịu cảnh khổ ải kiếp kiếp.

Đức tin vào Ngày Sau cùng bao ham ba điều:

ü Thứ nhất: Tin vào sự phục sinh, đó là người chết sẽ được Allah cho sống lại từ cõi chết khi tiếng Còi thứ hai được hụ lên, tất cả nhân loại sẽ trở dậy từ cõi mộ trong thể trạng ban đầu (trần truồng, không Khitan tức dương vật còn nguyên vẹn da quy đầu). Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:

﴿ كَمَا بَدَأْنَا أَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيدُهُ وَعَدًا عَلَيْنَا إِنَّا كُنَّا فَاعِلِينَ
[سورة الأنبياء: ١٠٤] ﴾

{Giống như việc TA khởi nguyên sự tạo hóa lần đầu, TA sẽ tái lập nó. Đó là một lời hứa ràng buộc TA phải thực hiện. Quả thật, TA chắc chắn sẽ làm điều này.}
(Chương 21 – Al-Ambiya, câu 104).

Sự phục sinh là sự thật chắc chắn xảy ra, nó được khẳng định bởi Qur'an, Sunnah và sự thống nhất của toàn thể tín đồ Muslim.

Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán:**

{ثُمَّ إِنَّكُمْ بَعْدَ ذَلِكَ لَمَيِّتُونَ ۚ ١٥ ثُمَّ إِنَّكُمْ يَوْمَ الْقِيَمَةِ تُبْعَثُونَ
[سورة المؤمنون: 15, 16] ١٦ }

{Rồi sau đó, chắc chắn các người sẽ chết. Rồi vào Ngày Phục sinh các người sẽ

được cho sống lại.} (Chương 23 - AlMu'minu-n, câu 15, 16).

Nabi Muhammad e nói:

« يُحْشَرُ النَّاسُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ حُفَاءَ عُرَاءَ غُرْلًا » متفق عليه.

“Vào Ngày Phục sinh, nhân loại được cho sống lại với thể trạng trần truồng, không Khitan (dương vật vẫn ở trạng thái nguyên thủy tức có da quy đầu).” (Albukhari, Muslim).

Tất cả các tín đồ Muslim đều đồng thuận về sự thật này, và sự thật này là mục đích mà Allah tạo ra nhân loại để Ngài thử thách và thưởng phạt họ. Allah, **Đáng Tội Cao và Toàn Năng phán:**

﴿ أَفَحَسِبْتُمْ أَنَّمَا خَلَقْنَاكُمْ عَبَثًا وَأَنَّكُمْ إِلَيْنَا لَا تُرْجَعُونَ ۝ ١٥ ﴾
[سورة المؤمنون : ١١٥]

{Phải chăng các người nghĩ rằng TA đã tạo hóa các người chỉ để vui chơi phù phiếm và các người sẽ không trở lại gặp TA ư?} (Chương 23 – AlMu'minun, câu 115).

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán bảo với vị Nabi của Ngài e:

﴿ إِنَّ الَّذِي فَرَضَ عَلَيْكَ الْقُرْآنَ لَرَادُّكَ إِلَيْنَا مَعَادٌ ﴾
[سورة القصص : ٨٥]

{Quả thật, Đấng đã ban cho Người Qur'an sẽ đưa Người trở lại cố hương (cõi Đời sau).} (Chương 28 – AlQisas, câu 85).

ü Thứ hai: Tin vào sự Phán xét và
Thưởng phạt, mỗi người bề tôi đều phải
bị xét xử và thưởng phạt công minh của
Allah.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ إِنَّ إِلَيْنَا إِيَابَهُمْ ٢٥ ثُمَّ إِنَّ عَلَيْنَا حِسَابَهُمْ ٢٦ } [سورة
الغاشية: ٢٥ ، ٢٦]

{Quả thật, họ (con người) chắc chắn sẽ
trở lại gặp TA, rồi TA có nhiệm vụ thanh
toán họ.} (Chương 88 – Al-Ghashiyah,
câu 25, 26).

{ مَنْ جَاءَ بِالْحَسَنَةِ فَلَهُ عَشْرُ أَمْثَالِهَا وَمَنْ جَاءَ بِالسَّيِّئَةِ
فَلَا يُجْزَى إِلَّا مِثْلَهَا وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ ١٦٠ } [سورة
الأنعام: ١٦٠]

{Ai đến trình diện Allah với một điều phúc lành thì sẽ được hưởng mười điều lành tương tự, ngược lại, ai đến gặp Allah với một điều xấu thì sẽ bị phạt bằng một điều xấu tương tự. Và họ sẽ không bị đối xử bất công.} (Chương 6 – Al-An'am, câu 160).

{ وَنَضَعُ الْمَوَازِينَ الْقِسْطَ لِيَوْمِ الْقِيَمَةِ فَلَا تُظْلَمُ نَفْسٌ شَيْئًا وَإِنْ كَانَ مِثْقَالَ حَبَّةٍ مِّنْ خَرْدَلٍ أَتَيْنَا بِهَا وَكَفَى بِنَا حُسْبِينَ ۝ ٤٧ } [سورة الأنبياء: ٤٧]

{Và TA đã đặt những chiếc cân công minh cho Ngày Phán xét, bởi thế, không một linh hồn nào bị bất công bất cứ một điều gì, và cho dù điều gì đó có nhỏ bằng hạt bụi đi chăng nữa cũng sẽ được TA mang ra phán xét. Và một mình TA thanh

toán là quá đủ!} (Chương 21 – Al-Ambiya, câu 47).

Ông Ibnu Umar thuật lại rằng Nabi e nói:

« إِنَّ اللَّهَ يُدْنِي الْمُؤْمِنَ فَيَضَعُ عَلَيْهِ كَنَفَهُ ، وَيَسْتُرُهُ فَيَقُولُ أَتَعْرِفُ ذَنْبَ كَذَا أَتَعْرِفُ ذَنْبَ كَذَا فَيَقُولُ نَعَمْ أَيْ رَبِّ . حَتَّى إِذَا قَرَّرَهُ بِذُنُوبِهِ وَرَأَى فِي نَفْسِهِ أَنَّهُ هَلَكَ قَالَ سَتَرْتُهَا عَلَيْكَ فِي الدُّنْيَا ، وَأَنَا أَغْفِرُهَا لَكَ الْيَوْمَ . فَيُعْطَى كِتَابَ حَسَنَاتِهِ ، وَأَمَّا الْكَافِرُ وَالْمُنَافِقُونَ فَيَقُولُ الْأَشْهَادُ هَؤُلَاءِ الَّذِينَ كَذَبُوا عَلَى رَبِّهِمْ ، أَلَا لَعْنَةُ اللَّهِ عَلَى الظَّالِمِينَ » متفق عليه.

“Quả thật Allah khoan dung với người có đức tin nên Ngài che đậy tội lỗi cho y.

Ngài nói với y: Người có thừa nhận tội lỗi này, tội lỗi này của Người không, y trả lời: Vâng thưa Thượng Đế, bề tôi xin

thừa nhận. Cho tới khi y thừa nhận tất cả mọi tội lỗi của mình và y tự thấy bản thân y chắc chắn sẽ bị hủy diệt thì Ngài bảo y: TA đã che đậy chúng (tội lỗi) cho người trên thế gian, và ngày hôm nay TA tha thứ tội lỗi đó cho người. Thế là, Ngài trao cho y quyền sở hữu những việc làm công đức và ngoan đạo của y. Còn đối với người Kafir (vô đức tin) và người Munafiq (giả tạo đức tin và ngoan đạo) thì Ngài sẽ gọi từ trên đỉnh đầu của của chúng rằng những người này là những kẻ đã phủ nhận Thượng Đế của chúng, chẳng phải là Allah đã nguyên rủa những kẻ bất công làm điều sai quấy hay sao!” (Albukhari, Muslim).

Và Nabi e cũng có nói:

« إِنَّ اللَّهَ كَتَبَ الْحَسَنَاتِ وَالسَّيِّئَاتِ ، ثُمَّ بَيَّنَ ذَلِكَ فَمَنْ هَمَّ بِحَسَنَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ حَسَنَةً كَامِلَةً ، فَإِنْ هُوَ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ عَشْرَ حَسَنَاتٍ إِلَى سَبْعِمِائَةٍ ضِعْفٍ إِلَى أَضْعَافٍ كَثِيرَةٍ ، وَمَنْ هَمَّ بِسَيِّئَةٍ فَلَمْ يَعْمَلْهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ عِنْدَهُ حَسَنَةً كَامِلَةً ، فَإِنْ هُوَ هَمَّ بِهَا فَعَمِلَهَا كَتَبَهَا اللَّهُ لَهُ سَيِّئَةً وَاحِدَةً » رواه البخاري.

“Quả thật, Allah ghi nhận tất cả điều thiện và điều xấu. Rồi Ngài giải thích điều đó rằng: Người nào có ý định làm một điều tốt nhưng không thực hiện thì Allah sẽ ghi cho y một công đức trọn vẹn, nhưng nếu y định tâm làm điều tốt và đã thực hiện điều tốt đó thì Allah sẽ ghi cho y mười công đức rồi sau đó Ngài sẽ nhân lên bảy trăm lần và có thể hơn thế nữa; còn người nào có ý định làm một việc xấu nhưng không thực hiện thì Allah

sẽ ghi cho y một công đức trọn vẹn, nhưng nếu y định tâm làm điều xấu và đã thực hiện điều xấu đó thì Allah chỉ ghi cho y một điều xấu mà thôi” (Albukhari).

Và tất cả các tín đồ Muslim đều đồng thuận về việc khẳng định rằng tất cả mọi việc làm cũng như mọi hành vi phải chịu sự thanh toán và thưởng phạt. Và đây là ý nghĩa của việc Allah ban xuống các Kinh sách, cử phái các vị Thiên sứ đến, ban hành và sắc lệnh cho những người bề tôi phải đón nhận những gì mà các vị Thiên sứ của Ngài mang đến, và tuyệt đối chấp hành theo các giáo điều được ban xuống, phải đứng dậy chiến đấu với những kẻ chống đối

﴿ فَانْزَلْنَا الَّذِينَ أُرْسِلَ إِلَيْهِمْ وَلَنَسَلْنَاهُ الْمُرْسَلِينَ ۖ
 فَلَنَقُصَّنَّ عَلَيْهِم بِعِلْمٍ وَمَا كُنَّا غَائِبِينَ ﴾ [سورة
 الأعراف: ٦، ٧]

{Rồi TA (Allah) sẽ hỏi những người tiếp thu Thông Điệp và những Sứ giả của TA. Bởi thế, do hiểu biết, TA sẽ kể lại cho chúng toàn bộ sự tích bởi vì TA không hề vắng mặt (bất cứ lúc nào và nơi nào).}
 (Chương 7 – Al-Araf, câu 6, 7).

ü Thứ ba: Tin vào Thiên Đàng và Hỏa Ngục. Đây là hai nơi vĩnh hằng dành cho các tạo vật.

Thiên Đàng là một nơi của niềm hạnh phúc bất tận mà Allah, Đấng Tối Cao và Nhân Từ đã chuẩn bị làm phần thưởng dành cho những người có đức tin ngoan

đạo, những người đã thực sự tin tưởng vào những gì mà Allah đã sắc lệnh cho họ với một đức tin Iman vững chắc và kiên định, họ đã tuân thủ và chấp hành theo Allah và Thiên sứ của Ngài e, họ luôn thành tâm hướng về Allah và theo đúng đường lối chỉ dạy của Thiên sứ e.

Trong Thiên Đàng có những niềm hạnh phúc, những tiện nghi và sự sung sướng mà chưa có ai từng hưởng thụ và biết đến. **Nabi Muhammad e nói:**

« قَالَ اللَّهُ: "أَعَدَدْتُ لِعِبَادِي الصَّالِحِينَ مَا لَا عَيْنٌ رَأَتْ ، وَلَا أُذُنٌ سَمِعَتْ ، وَلَا خَطَرَ عَلَى قَلْبِ بَشَرٍ". فَاقْرَءُوا
 إِنَّ شِئْنَكُمْ ﴿ فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُمْ مِّنْ قُرَّةِ أَعْيُنٍ
 جَزَاءٌ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ۝ ١٧ ﴾ [سورة السجدة: ١٧] »
 رواه البخاري و مسلم.

“Allah nói: “TA đã chuẩn bị cho những người bẽ tội ngoan đạo của TA những thứ chưa có con mắt nào từng nhìn thấy, chưa có đôi tai nào từng nghe và cũng chưa có một trái tim con người phạm tục nào từng hình dung đến”. Nếu muốn, **các người hãy đọc lời phán của Ngài:**

{Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín dùng làm phần thưởng cho họ về những việc làm thiện tốt mà họ đã làm} (Chương 32 – Al-Sajdah, câu 17)” (Albukhari, Muslim).

Allah, **Đấng Tối Cao và Nhân Từ phán:**

﴿إِنَّ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ أُولَٰئِكَ هُمْ خَيْرُ الْبَرِيَّةِ ۖ جَزَاؤُهُمْ عِنْدَ رَبِّهِمْ جَنَّتٌ ءَدْنُ تَجْرِي مِنْ

تَحْتَهَا الْأَنْهَارُ خُلْدِينَ فِيهَا أَبَدًا رَّضِيَ اللَّهُ عَنْهُمْ وَرَضُوا
عَنْهُ ذَلِكَ لِمَنْ خَشِيَ رَبَّهُ ۝ (سورة البينة : ٧ ، ٨)

{Quả thật, những người có đức tin và làm điều thiện tốt, họ là những sinh vật tốt đẹp nhất. Phần thưởng dành cho họ nơi Thượng Đế của họ là những ngôi vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ trong đó đời đời, Allah sẽ hài lòng về họ và họ sẽ toại nguyện về những gì Ngài ban cho. Đó là phần thưởng dành cho những ai kính sợ Thượng Đế của họ.} (Chương 98 – Al-Bayyinah, câu 7, 8).

Còn Hỏa Ngục là một nơi của sự trừng phạt khổ ải và đau đớn mà Allah, Đáng Tội Cao và Nghiêm Khắc đã chuẩn bị

dành cho những kẻ vô đức tin xấu xa và tội lỗi, những kẻ đã phủ nhận Allah và nghịch lại mệnh lệnh của Thiên sứ của Ngài e.

Trong Hỏa Ngục có nhiều hình phạt và nhiều cách đày đọa khác nhau mà con người không thể tưởng tượng được.

Allah, **Đấng Tối Cao và Nghiêm Khắc phán:**

{وَاتَّقُوا النَّارَ الَّتِي أُعِدَّتْ لِلْكَافِرِينَ ۚ} [سورة آل عمران: ١٣١]

{Các người hãy khiếp sợ Hỏa Ngục, nơi mà TA (Allah) đã chuẩn bị dành cho những kẻ vô đức tin.} (Chương 3 – Ali-Imran, câu 131).

﴿ إِنَّا أَعْتَدْنَا لِلظَّالِمِينَ نَارًا أَحَاطَ بِهِمْ سُرَادِقُهَا وَإِنْ يَسْتَغِيثُوا يُغَاثُوا بِمَاءٍ كَالْمُهْلِ يَشْوِي الْوُجُوهَ بِئْسَ الشَّرَابُ وَسَاءَتْ مُرْتَفَقًا ۚ ﴾ [سورة الكهف : ٢٩]

{Quả thật, TA (Allah) đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Lửa ngọn mà mái vòm sẽ bao nhốt chúng lại bên trong. Và nếu chúng kêu la xin giảm bớt hình phạt thì chúng được giảm cho bằng một loại nước sôi giống như loại dầu sôi; nó sẽ lột hết da mặt của chúng. Thật khiếp đảm thay loại nước uống đó và thật xấu xa thay cho chỗ nghỉ này của chúng!}
(Chương 18 – Al-Kahf, câu 29).

﴿ إِنَّ اللَّهَ لَعَنَ الْكَافِرِينَ وَأَعَدَّ لَهُمْ سَعِيرًا ۖ ٦٤ خُلِدِينَ فِيهَا أَبَدًا لَا يَجِدُونَ وَلِيًّا وَلَا نَصِيرًا ۖ ٦٥ يَوْمَ تُقَلَّبُ وُجُوهُهُمْ ﴾

فِي النَّارِ يَقُولُونَ يَلَيَّتْنَا أطَعْنَا اللَّهَ وَأَطَعْنَا الرَّسُولَ لَا ﴿٦٦﴾
[سورة الأحزاب: ٦٤ - ٦٦]

{Quả thật, Allah nguyên rủa những kẻ không có đức tin và Ngài chuẩn bị cho chúng Lửa nơi Hỏa ngục. Chúng sẽ trong đó đời đời kiếp kiếp và sẽ không tìm ra một vị che chở hoặc một vị cứu tinh nào cả. Vào Ngày mà bộ mặt của chúng bị lấp úp vào Lửa, chúng sẽ than: “Ôi thật khổ thân chúng tôi! Phải chi chúng tôi vâng lệnh Allah và vâng lời Thiên sứ (Muhammad)!”} (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 64 – 66).

Những điều nằm trong đức tin Iman nơi Ngày Sau cùng là tin vào tất cả những gì diễn ra sau cái chết, như:

Ø Sự tra hỏi ở cõi mộ (cõi Barzakh có nghĩa cõi ngăn cách giữa thế giới trần gian và thế giới của cõi Đời Sau, hay có thể gọi là cõi chết): Người chết sau khi được chôn cất thì Allah cho hai vị Thiên thần đến tra hỏi ba điều: Thượng Đế của y là ai, tôn giáo của y là gì, và ai là Nabi của y?

Người có đức tin sẽ trả lời một cách mạch lạc rằng: Thượng Đế của tôi là Allah, tôn giáo của tôi là Islam và Muhammad e chính là Nabi của tôi, còn người không có đức tin và tội lỗi sẽ ấp a ấp úng không nói nên lời mà chỉ biết “a.. a.. tôi không biết, a.. a.. tôi không biết” bởi Allah là Đấng đã khiến như thế, **Ngài phán rằng:**

﴿يُثَبِّتُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا بِالْقَوْلِ الثَّابِتِ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا
وَفِي الْآخِرَةِ وَيُضِلُّ اللَّهُ الظَّالِمِينَ وَيَفْعَلُ اللَّهُ مَا يَشَاءُ ۚ ٢٧
﴾ [سورة إبراهيم: ٢٧]

{Allah làm vững chắc lời nói của những người có đức tin trên cõi đời này và ở Đời Sau và Allah sẽ bỏ mặc (khiến chúng không nói được) những kẻ làm điều sai quấy đi lạc bởi vì Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn.} (Chương 14 – Ibrahim, câu 27).

Còn những người đạo đức giả thì nói rằng tôi không biết, tôi nghe mọi người nói điều gì đó rồi tôi nói theo.

Ø Sự trừng phạt và sự yên nghỉ an lành nơi cõi mộ: Sự trừng phạt trong cõi mộ là đối với những kẻ tội lỗi, đạo đức giả và

vô đức tin. Allah, **Đấng Tối Cao và Nghiêm Khắc** phán:

﴿ وَلَوْ تَرَىٰ إِذِ الظَّالِمُونَ فِي غَمَرَاتِ الْمَوْتِ وَالْمَلَائِكَةُ بَاسِطُو أَيْدِيهِمْ أَخْرَجُوا أَنْفُسَكُمْ أَلْيَوْمَ تُجْزَوْنَ عَذَابَ الْهُونِ بِمَا كُنْتُمْ تَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ غَيْرَ الْحَقِّ وَكُنْتُمْ عَنْ آيَاتِهِ تَسْتَكْبِرُونَ ۙ ۙ ۙ ﴾ [سورة الأنعام: ٩٣]

{ Và nếu Người (**Muhammad**) có thể nhìn thấy được tình cảnh của những kẻ gian ác giãy giụa đau đớn vào lúc sắp chết khi các Thiên thần giăng tay đến chúng để lôi linh hồn của chúng ra khỏi chúng. **Các Thiên thần bảo:** Hãy xuất hồn ra, ngay nay các người sẽ nhận lấy hình phạt nhục nhã vì tội các người đã từng nói cho Allah những điều không đúng với sự thật và các người đã khinh thường và phủ

nhận các lời Mặc khải của Ngài.}
(Chương 6 – Al-An’am, câu 93).

Và Allah, Đấng Tối Cao và Nghiêm
Khắc phán về cộng đồng của Fir’aun
(Pharaon):

﴿النَّارُ يُعْرَضُونَ عَلَيْهَا غُدُوًّا وَعَشِيًّا وَيَوْمَ تَقُومُ السَّاعَةُ
أَدْخِلُوا آلَ فِرْعَوْنَ أَشَدَّ الْعَذَابِ ۖ﴾ [سورة غافر:
[٤٦]

{Lửa của Hỏa ngục mà chúng bị mang ra
chạm trán cả buổi sáng lẫn buổi chiều.
Và vào Ngày mà Giờ xét xử sẽ được thiết
lập, sẽ có lời bảo (các Thiên thần): “Hãy
đưa thuộc hạ của Fir’aun vào chỗ trừng
phạt khắc nghiệt nhất”.} (Chương 40 –
Ghafir, câu 46).

Và trong bộ Sahih Muslim, **Zaib bin Thabit** thuật lại rằng **Nabi e** nói:

« إِنَّ هَذِهِ الْأُمَّةَ تُبْتَلَىٰ فِي قُبُورِهَا فَلَوْلَا أَنْ لَا تَدَافِنُوا لَدَعَوْتُ اللَّهَ أَنْ يُسْمِعَكُمْ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ الَّذِي أَسْمَعُ مِنْهُ ». ثُمَّ أَقْبَلَ عَلَيْنَا بِوَجْهِهِ فَقَالَ « تَعَوَّدُوا بِاللَّهِ مِنْ عَذَابِ النَّارِ ». قَالُوا نَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ عَذَابِ النَّارِ فَقَالَ « تَعَوَّدُوا بِاللَّهِ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ ». قَالُوا نَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ. قَالَ « تَعَوَّدُوا بِاللَّهِ مِنَ الْفِتَنِ مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَمَا بَطَنَ ». قَالُوا نَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الْفِتَنِ مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَمَا بَطَنَ قَالَ « تَعَوَّدُوا بِاللَّهِ مِنْ فِتْنَةِ الدَّجَالِ ». قَالُوا نَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ فِتْنَةِ الدَّجَالِ»

“Quả thật, cộng đồng này sẽ bị thử thách trong các ngôi mộ của họ, nếu như không vì không được phép nghe thấy những gì trong mộ thì thực sự Ta đã cầu xin Allah cho các người nghe thấy sự trừng phạt

trong mộ mà Ta đã nghe thấy”. Sau đó Người hướng mặt về phía chúng tôi và nói: “Các ngươi hãy cầu xin Allah che chở các ngươi tránh khỏi sự trừng phạt Hỏa ngục”. Chúng tôi nói: Cầu xin Allah che chở chúng con tránh khỏi sự trừng phạt trong Hỏa ngục. Người nói: “Các ngươi hãy cầu xin Allah che chở tránh khỏi sự trừng phạt trong cõi mộ!”. Chúng tôi nói: Cầu xin Allah che chở chúng con tránh khỏi sự trừng phạt trong cõi mộ. Người nói: “Các ngươi hãy cầu xin Allah che chở các ngươi tránh khỏi những điều dữ có thể nhìn thấy và những điều dữ không thể nhìn thấy!”. Chúng tôi nói: cầu xin Allah che chở chúng con tránh khỏi những điều dữ có thể nhìn thấy và những

điều dữ không thể nhìn thấy. **Người nói:** “Các ngươi hãy cầu xin Allah che chở các ngươi tránh khỏi nạn kiếp của Dajjal!”. **Chúng tôi nói:** Cầu xin Allah che chở chúng con tránh khỏi nạn kiếp của Dajjal.”.

Còn sự yên nghỉ an lành và hạnh phúc trong cõi mộ thì chỉ dành cho những người có đức tin ngoan đạo. Allah, **Đấng Tối Cao và Nhân Từ phán:**

﴿إِنَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَمُوا تَتَنَزَّلُ عَلَيْهِمُ الْمَلَائِكَةُ أَلَّا تَخَافُوا وَلَا تَحْزَنُوا وَأَبْشِرُوا بِالْجَنَّةِ الَّتِي كُنتُمْ تُوعَدُونَ ۝ ٣٠﴾ [سورة فصلت: ٣٠]

{Quả thật, **những ai nói:** “Thượng Đế của chúng tôi là Allah” rồi thẳng bước trên con đường ngay chính thì các Thiên thần

sẽ xuống động viên họ, **bảo**: “Các người chớ lo sợ cũng chớ nên buồn phiền mà các người hãy vui lên với tin mừng về Thiên Đàng mà quý vị đã được hứa hẹn.} (Chương 41 – Fussilat, câu 30).

﴿ فَلَوْلَا إِذَا بَلَغَتِ الْحُلُقُومَ ٨٣ وَأَنْتُمْ حِينِيذٍ تَنْظُرُونَ ٨٤
وَنَحْنُ أَقْرَبُ إِلَيْهِ مِنْكُمْ وَلَكِنْ لَا تُبْصِرُونَ ٨٥ فَلَوْلَا إِنْ
كُنْتُمْ غَيْرَ مَدِينِينَ ٨٦ تَرْجِعُونَهَا إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ ٨٧
فَأَمَّا إِنْ كَانَ مِنَ الْمُقَرَّبِينَ ٨٨ فَرَوْحٌ وَرَيْحَانٌ وَجَنَّتُ
نَعِيمٍ ٨٩ وَأَمَّا إِنْ كَانَ مِنْ أَصْحَابِ الْيَمِينِ ٩٠ فَسَلَّمَ لَكَ
مِنْ أَصْحَابِ الْيَمِينِ ٩١ وَأَمَّا إِنْ كَانَ مِنَ الْمُكَذِّبِينَ
الضَّالِّينَ ٩٢ فَنُزِّلَ مِنْ حَمِيمٍ ٩٣ وَتَصْلِيَةٌ جَهِيمٍ ٩٤ إِنْ
هَذَا لَهُوَ حَقُّ الْيَقِينِ ٩٥ فَسَبِّحْ بِاسْمِ رَبِّكَ الْعَظِيمِ ٩٦ ﴾
[سورة الواقعة: ٨٣ - ٩٦]

{Thế tại sao các người (những tên thầy thuốc, những nhà y học tài giỏi, tất cả

loài người) không (can thiệp) khi (linh hồn) lên đến tận cổ (của một người) mà chỉ biết lấy mắt nhìn? Quả thật, TA (Allah) ở gần y (người sắp chết) hơn các người nhưng các người không nhìn thấy. Nếu các người tự cho mình không bị phán xử thì tại sao các người không đưa (linh hồn) của các người trở lại thân xác của các người, nếu các người nói thật? Bởi thế, đối với người nào là những người gần nơi Allah nhất (tức được Ngài thương xót) thì sẽ được an nghỉ nơi có hương thơm và Thiên Đàng hạnh phúc. Và nếu y là một trong những người bạn của cánh tay phải (những người có đức tin ngoan đạo) thì sẽ nhận được lời chào Salam (an lành) từ những người bạn bên

cánh tay phải; còn nếu y là một trong những kẻ phủ nhận Chân lý và lạc lối thì sẽ được chiêu đãi bằng nước sôi, và sẽ phải chịu thù đốt trong Lửa của Hỏa ngục. Quả thật, đây là sự thật chắc chắn xảy đến. Bởi thế, hãy tán dương đại danh của Thượng Đế của Ngươi, Đáng Chí Đại!} (Chương 56 – Al-Waqi'ah, câu 83 – 96).

Ông Albarra' bin A-zib t thuật lại, **Nabi** e nói về người có đức tin khi trả lời hai vị Thiên thần trong mộ:

« فَيُنَادِي مُنَادٍ فِي السَّمَاءِ أَنْ صَدَقَ عَبْدِي فَأَفْرِشُوهُ مِنَ الْجَنَّةِ وَالْأَيْسُوهُ مِنَ الْجَنَّةِ وَافْتَحُوا لَهُ بَاباً إِلَى الْجَنَّةِ - قَالَ - فَيَأْتِيهِ مِنْ رَوْحِهَا وَطِيبِهَا وَيُفْسَحُ لَهُ فِي قَبْرِهِ مَدَّةَ بَصَرِهِ » رواه أحمد و أبو داود في حديث طويل.

“Rồi có tiếng phán bảo từ trên trời (Allah) rằng bề tôi của TA đã nói thật, các người hãy chuẩn bị cho y chỗ yên nghỉ từ nơi Thiên Đàng, hãy ăn bận cho y y phục từ nơi Thiên Đàng, và hãy mở một cánh cửa Thiên Đàng cho y. Thế là mùi hương thơm ngát của Thiên Đàng bay đến chỗ của y và ngôi mộ được nói rộng ra với khoảng cách một tầm nhìn của mắt.” (Ahmad, Abu Dawood trong một Hadith dài nói về sự tra hỏi trong mộ).

Đức tin vào Ngày Sau cùng mang lại những giá trị tiêu biểu sau:

Ø Thứ nhất: Khuyến khích nỗ lực hành đạo và tuân lệnh để tìm ân phước cho Ngày đó.

Ø Thứ hai: Không làm những điều tội lỗi và trái giáo luật sợ sự trừng phạt của Ngày đó.

Ø Thứ ba: Khiến người có đức tin luôn vui vẻ vì những gì mà y đã mất trên cõi trần để đổi lại những điều hạnh phúc ở cõi Đời Sau.

Và quả thật, những người vô đức tin đã phủ nhận sự phục sinh sau khi chết, họ cho rằng điều đó là không thể.

Sự khẳng định này hoàn toàn sai. Giáo luật, những cảm nhận bằng các giác quan

cũng như trí tuệ con người đều đã chỉ rõ sự khẳng định này là sai.

Về giáo luật: Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng** đã phán:

﴿ زَعَمَ الَّذِينَ كَفَرُوا أَنْ لَنْ يُبْعَثُوا قُلْ بَلَىٰ وَرَبِّي لَتُبْعَثُنَّ ثُمَّ لَتُنَبَّيُنَّ بِمَا عَمِلْتُمْ وَذَٰلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ۝ ٧ ﴾
[سورة التغابن : ٧]

{Những kẻ vô đức tin cho rằng chúng sẽ không được phục sinh trở lại. Hãy bảo chúng (**hỡi Muhammad!**) rằng: Sẽ là điều ngược lại với điều các người nghĩ, thề bởi Thượng Đế của Ta, chắc chắn các người sẽ được phục sinh trở lại rồi các người sẽ được cho biết hết toàn bộ những gì các người đã làm. Và điều đó đối với

Allah thật đơn giản} (Chương 64 – Attaghabun, câu 7).

Tất cả các Kinh sách được mặc khải xuống từ Allah đều nói như vậy.

Còn về cảm giác qua các giác quan của con người:

Quả thật, Allah đã cho những người bے tội của Ngài thấy việc làm cho người chết sống lại trên cõi trần này. Trong chương Albaqarah, có năm thí dụ tiêu biểu cho điều này:

Thí dụ thứ nhất: Khi người dân của Nabi Musa (Moses) u bảo Người: “Bọn ta sẽ không tin lời người cho đến khi nào bọn ta tận mắt thấy được Allah”. Thế là Allah

đã làm cho họ chết rồi sau đó làm cho họ sống trở lại. Điều này được phán trong câu Kinh mà Allah phán nói với con cháu Israel:

﴿وَإِذْ قُلْتُمْ يُمُوسَىٰ لَنْ نُؤْمِنَ لَكَ حَتَّىٰ نَرَىٰ اللَّهَ جَهْرَةً فَأَخَذَتْكُمُ الصَّيْغَةُ وَأَنْتُمْ تَنْظُرُونَ ٥٥ ثُمَّ بَعَثْنَاكَ مِنْ بَعْدِ مَوْتِكَمْ لَعَلَّكُمْ تَشْكُرُونَ ٥٦﴾ [سورة البقرة: ٥٥ ، ٥٦]

{Và hãy nhớ lại khi các người (Israel) nói với Musa: “Chúng tôi sẽ không bao giờ tin người trừ phi chúng tôi thực sự nhìn thấy Allah công khai”. Thế là, lưỡi tầm sét đã đánh các người trong lúc các người đang nhìn cảnh tượng. Rồi TA (Allah) làm cho các người sống lại sau cái chết của các người, mong rằng các người biết

tạ ơn.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 55, 56).

Thí dụ thứ hai: Câu chuyện về một người bị giết hại mà những người Israel đang tranh cãi muốn tìm kẻ sát nhân. Allah đã ra lệnh cho họ phải giết một con bò rồi dùng một phần cơ thể của con bò đó đánh lên xác của người bị giết để người đó sống lại nói cho họ biết ai là kẻ sát nhân. Allah, **phán bảo**:

﴿وَإِذْ قَتَلْتُمْ نَفْسًا فَادْرَأْتُمْ فِيهَا وَاللَّهُ مُخْرِجٌ مَّا كُنْتُمْ تَكْتُمُونَ
 ٧٢ فَقُلْنَا اضْرِبُوهُ بِبَعْضِهَا كَذَلِكَ يُحْيِي اللَّهُ الْمَوْتَى
 وَيُرِيكُمْ ءَايَاتِهِ لَعَلَّكُمْ تَعْقِلُونَ ٧٣﴾ [سورة البقرة: ٧٢ ،
 ٧٣]

{Và hãy nhớ lại khi các người giết một sinh mạng nhưng các người đã tranh luận

về nó (vụ án mạng). Và Allah đưa ra ánh sáng điều bí ẩn mà các người đã giấu giếm. Bởi thế, TA (Allah) đã phán: “Hãy đánh y (người chết) với một bộ phận của nó (con bò cái đã tể)”. Bằng cách đó, Allah làm cho người chết sống lại (để khai tên thủ phạm trong vụ án mạng) và Ngài đã cho các người thấy các Phép lạ của Ngài, mong rằng các người biết suy ngẫm.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 72, 73).

Thí dụ thứ ba: trong câu chuyện (một nhóm người gồm hàng ngàn người đã chạy bỏ khỏi nhà cửa của họ để tránh cái chết, Allah đã làm cho họ chết rồi làm cho họ sống trở lại). Allah, Đáng Tội Cao và Toàn Năng phán:

﴿ أَلَمْ تَرَ إِلَى الَّذِينَ خَرَجُوا مِنْ دِيَارِهِمْ وَهُمْ أُلُوفٌ حَذَرَ
 الْمَوْتِ فَقَالَ لَهُمُ اللَّهُ مُوتُوا ثُمَّ أَحْيَاهُمْ إِنَّ اللَّهَ لَذُو فَضْلٍ
 عَلَى النَّاسِ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ لَا يَشْكُرُونَ ۝ ٢٤٣ ﴾
 [سورة البقرة: ٢٤٣]

{Há Người (Muhammad) không để ý đến hàng ngàn người vì sợ chết mà bỏ nhà cửa của họ ra đi hay sao? Allah đã phán với họ: “Các người hãy chết!” rồi Ngài làm cho họ sống trở lại. Quả thật, Allah là Đáng rất mực Nhân từ với loài người, nhưng hầu như nhân loại không biết tri ân Ngài.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 243).

Thí dụ thứ tư: Trong câu chuyện (về một người đi ngang qua một thị trấn hoang tàn rồi y không tin rằng có ai có thể làm

sống lại thị trấn này, thế là Allah đã làm cho y chết một trăm năm rồi làm cho y sống lại). Allah phán về câu chuyện này:

﴿ أَوْ كَالَّذِي مَرَّ عَلَى قَرْيَةٍ وَهِيَ خَاوِيَةٌ عَلَى عُرُوشِهَا
 قَالَ أَنَّى يُحْيِي هَذِهِ اللَّهُ بَعْدَ مَوْتِهَا فَأَمَاتَهُ اللَّهُ مِائَةَ عَامٍ ثُمَّ
 بَعَثَهُ قَالَ كَمْ لَبِثْتُ قَالَ لَبِثْتُ يَوْمًا أَوْ بَعْضَ يَوْمٍ قَالَ يَلُ
 لَبِثْتَ مِائَةَ عَامٍ فَانْظُرْ إِلَى طَعَامِكَ وَشَرَابِكَ لَمْ يَتَسَنَّهْ
 وَانْظُرْ إِلَى حِمَارِكَ وَلِنَجْعَلَكَ آيَةً لِلنَّاسِ وَانْظُرْ إِلَى
 الْعِظَامِ كَيْفَ نُنشِزُهَا ثُمَّ نَكْسُوهَا لَحْمًا فَلَمَّا تَبَيَّنَ لَهُ قَالَ
 أَعْلَمُ أَنَّ اللَّهَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴾ [سورة البقرة:
 ٢٥٩]

{Hoặc như ai đó (hoặc muốn ám chỉ Ezekiel, hoặc Nehemiah, hoặc Ezra hay còn gọi là Edras) đã đi ngang qua một thị trấn hoang tàn, nhà cửa sụp đổ. Y bảo: “Làm sao Allah phục sinh lại thị trấn này

sau khi nó đã chết (thế này?). Bởi thế, Allah làm cho y chết một trăm năm rồi dựng y sống lại. Allah hỏi y: “Nhà ngươi ở lại đó bao lâu?”. Y thưa: “Bề tôi ở lại đó một ngày hay một buổi gì đó”. Allah bảo y: Không, nhà ngươi đã ở lại đó một trăm năm. Nhà ngươi hãy nhìn thức ăn và thức uống của nhà ngươi, chúng chẳng có dấu hiệu gì mục rã cả; và nhà ngươi hãy nhìn con lừa của nhà ngươi. Và TA lấy ngươi làm một Dấu hiệu cho nhân loại; và nhà ngươi hãy nhìn những khúc xương xem TA đã dựng và sắp xếp chúng, rồi TA lấy thịt bao chúng trở lại như thế nào? Bởi thế, khi y nhận thức được thực tại, y vội thưa: “Bề tôi biết quả

thật Allah có quyền năng trên tất cả mọi thứ”.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 259).

Thí dụ thứ năm: câu chuyện về Nabi Ibrahim u khi Người đòi Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng cho Người thấy cách Ngài làm cho sống lại người đã chết? Thế là Allah ra lệnh bảo Người cắt cổ bốn con chim rồi chặt chúng ra thành từng mảnh nhỏ và đặt những mảnh nhỏ trên các ngọn đồi, rồi sau đó gọi chúng, thì từng mảnh nhỏ sẽ bay đến nơi Người và thành lại bốn con chim sống như cũ.

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán:

﴿وَإِذْ قَالَ إِبْرَاهِيمُ رَبِّ ارْنِي كَيْفَ تُحْيِي الْمَوْتَىٰ قَالَ أَوْ لَمْ تُؤْمِنْ قَالَ بَلَىٰ وَلَٰكِن لِّيَطْمَئِنَّ قَلْبِي قَالَ فَخُذْ أَرْبَعَةً مِّنَ

الطَّيْرَ فَصَرُّهُنَّ إِلَيْكَ ثُمَّ أَجْعَلْ عَلَى كُلِّ جَبَلٍ مِّنْهُنَّ جُزْءًا
ثُمَّ ادْعُهُنَّ يَأْتِينَكَ سَعْيًا وَاعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ عَزِيزٌ حَكِيمٌ (٢٦٠)
[سورة البقرة: ٢٦٠]

{Và hãy nhớ lại khi Ibrahim thưa với Allah: “Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài cho bề tôi thấy việc Ngài làm cho người chết sống lại như thế nào? Allah phán bảo: “Hỡi Người không tin việc phục sinh hay sao?” Y thưa: “Bẩm không phải thế, chỉ vì bề tôi muốn được vững lòng tin mà thôi”. Allah phán: Người hãy bắt bốn con chim, tập luyện cho chúng xu hướng về Người (cột chúng lại và bằm chúng thành từng mảnh), rồi đặt thịt bằm của chúng tại mỗi ngọn đồi, rồi hãy gọi chúng, chúng sẽ bay nhanh đến với Người. Và hãy biết rằng Allah là Đáng

Toàn Năng, Toàn Tri.} (Chương 2 –
Albaqarah, câu 260).

Và đây là những thí dụ tiêu biểu về sự cảm nhận thực tế chứng tỏ việc có thể làm sống lại người chết. Quả thật, những câu Kinh được nói ở phần trước cũng đã chỉ ra điều này, đó là Nabi Ysa u con trai của Maryam có thể làm sống lại người đã chết và đưa họ ra từ côi mộ theo phép của Allah.

Còn theo sự nhận thức của trí tuệ con người: có hai luận điểm

Luận điểm thứ nhất: Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng là Đấng đã khởi tạo trời đất và mọi vạn vật, nếu Ngài đã toàn năng tạo ra trời đất và mọi vạn

vật thì việc Ngài làm tái tạo lại chúng là một sự đơn giản không có gì là khó khăn. Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng** phán:

{ وَهُوَ الَّذِي يَبْدَأُ الْخَلْقَ ثُمَّ يُعِيدُهُ وَهُوَ أَهْوَنُ عَلَيْهِ }
[سورة الروم: ٢٧]

{Và Ngài là Đấng khởi sự việc tạo hóa rồi tái lập nó và điều đó rất dễ dàng đối với Ngài.} (Chương 30 – Arrum, câu 27).

{ كَمَا بَدَأْنَا أَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيدُهُ وَعَدَّا عَلَيْهَا إِنَّا كُنَّا فاعِلِينَ }
[سورة الأنبياء: ١٠٤]

{Giống như việc TA khởi nguyên sự tạo hóa lần đầu, TA sẽ tái lập nó. Đó là một lời hứa ràng buộc TA phải thực hiện. Quả

thật, TA chắc chắn sẽ làm điều này.}
(Chương 21 – Al-Ambiya, câu 104).

Và Allah bảo hãy trả lời những kẻ đã phủ nhận sự làm sống trở lại sau khi xương đã rã mục:

{ وَضَرَبَ لَنَا مَثَلًا وَنَسِيَ خَلْقَهُ قَالَ مَنْ يُحْيِي الْعِظَمَ وَهِيَ رَمِيمٌ ۚ ٧٨ قُلْ يُحْيِيهَا الَّذِي أَنْشَأَهَا أَوَّلَ مَرَّةٍ وَهُوَ بِكُلِّ خَلْقٍ عَلِيمٌ ٧٩ } [سورة يس: ٧٨، ٧٩]

{Và con người đưa ra một điều so sánh về TA nhưng y lại quên bằng bản thân mình được tạo hóa như thế nào. **Y bảo:** Ai có khả năng phục sinh lại được những khúc xương đã rã mục? Người **(Muhammad)** hãy bảo y: ‘Đấng Tạo hóa chúng ban đầu sẽ phục sinh chúng trở lại bởi vì Ngài là Đấng am hiểu tất cả mọi sự

tạo hóa. } (Chương 36 – Ya-sin, câu 78, 79).

Luận điểm thứ hai: Đất đai bị chết khô, nứt nẻ không có bóng của một cây xanh, thế rồi, Allah cho cơn mưa xuống làm cho nó sống lại với những cây cối và hoa cỏ xanh tươi, muôn vàn sinh vật bắt đầu sinh sôi và tràn đầy sức sống trở lại. Đáng có khả năng làm sống lại mảnh đất đã chết khô thì chắc chắn có khả năng làm sống lại người đã chết.

Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng** phán:

﴿وَمِنْ ءَايَاتِهِ أَنَّكَ تَرَى الْأَرْضَ خُشْعَةً فَإِذَا أَنزَلْنَا عَلَيْهَا الْمَاءَ اهْتَزَّتْ وَرَبَتْ إِنَّ الَّذِي أَحْيَاهَا لَمُحْيٍ الْمَوْتَى إِنَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ۝ ۳۹﴾ [سورة فصلت: ۳۹]

{Và trong các dấu hiệu của Ngài rằng Người thấy đất đai hạ mình khiêm tốn (khô nứt), nhưng khi TA (Allah) tưới nước mưa lên nó, nó cựa mình sống lại và cho mọc ra cây cối hoa màu. Quả thật, Đáng là cho nó sống lại chắc chắn sẽ làm cho người chết sống lại, bởi thật Ngài là Đáng Toàn năng trên mọi thứ.} (Chương 41 – Fussilat, câu 39).

﴿وَنَزَّلْنَا مِنَ السَّمَاءِ مَاءً مُّبْرَكًا فَأَنْبَتْنَا بِهِ جَنَّاتٍ وَحَبَّ
الْحَصِيدِ ۙ وَالنَّخْلَ بَاسِقَاتٍ لَهَا طَلْعٌ نَضِيدٌ ۙ رَزَقْنَا
الْعِبَادَ وَأَحْيَيْنَا بِهِ بَلْدَةً مَيِّتًا كَذَلِكَ الْخُرُوجُ ۝ ۱۱﴾ [سورة
ق: ۹ - ۱۱]

{Và TA (Allah) đã ban nước mưa đầy ân phúc từ trên trời xuống để TA dùng làm mọc ra vườn tược và trái hạt vào mùa gặt.

Và cây chà là cao lớn đâm ra trái từng chùm lủng lẳng, chồng lên nhau; làm lương thực cho bầy tôi (của Allah). Và TA dùng nó để làm sống lại một mảnh đất đã chết khô. Và việc phục sinh sẽ giống như thế.} (Chương 50 – Qaf, câu 9-11).

Một số người thuộc các thành phần lệch lạc đã phủ nhận sự trừng phạt nơi cõi mộ cũng như sự yên nghỉ an lành nơi đó, họ cho rằng điều này không thể xảy ra bởi nó đi ngược lại với thực tế. Họ nói rằng nếu khai quật mộ lên để xem người chết trong mộ thì chúng ta thấy xác chết vẫn còn đó như cũ, mộ không có gì thay đổi, chẳng thấy rộng ra thêm và cũng chẳng thu hẹp lại tí nào.

Đây là sự khăng định sai với giáo luật, với cảm giác tự nhiên cũng như trí tuệ nhận thức của con người:

Về giáo luật: Quả thật có nhiều dẫn chứng giáo luật nói về sự trừng phạt cũng như sự yên nghỉ an lành trong mộ như đã được đề cập ở mục “Những điều nằm trong đức tin Iman nơi Ngày sau là tin vào tất cả những gì diễn ra sau cái chết”.

Trong bộ Sahih Albukhari, từ Hadith được thuật lại bởi Ibnu Abbas rằng có lần Nabi e đi ra ngoài Madinah, Người nghe thấy tiếng la hét của hai người đang bị dày dọạ trong mộ, **Người e bảo:**

« إِنَّهُمَا لَيُعَذَّبَانِ ، وَمَا يُعَذَّبَانِ فِي كَبِيرٍ أَمَّا أَحَدُهُمَا فَكَانَ لَا يَسْتَتِرُ مِنَ الْبَوْلِ ، وَأَمَّا الْآخَرُ فَكَانَ يَمْشِي بِالنَّمِيمَةِ »

“Quả thật, hai người này đang bị hình phạt, họ không bị hình phạt bởi những đại trọng tội mà chỉ vì: một người thì không làm vệ sinh chu đáo sau khi tiểu tiện còn người kia thì thường đi mách lẻo chuyện thiên hạ.”

Về cảm giác tự nhiên của con người thì chúng ta thấy rằng một người đang ngủ có thể nhìn thấy trong giấc mơ là anh ta đang ở trong một nơi rộng thênh thang với muôn điều hạnh phúc hoặc anh ta đang ở trong một nơi với không gian nhỏ hẹp và có cảm giác thật đau khổ, thỉnh thoảng anh ta tỉnh giấc với những gì anh ta nhìn thấy mặc dù anh ta vẫn đang nằm trên giường tại phòng ngủ của anh ta.

Thật ra, giấc ngủ là anh em của cái chết, cũng chính vì thế mà Allah đã gọi giấc ngủ là sự bị bắt lấy linh hồn, **Ngài phán:**

﴿اللَّهُ يَتَوَفَّى الْأَنْفُسَ حِينَ مَوْتِهَا وَالَّتِي لَمْ تَمُتْ فِي مَنَامِهَا فَيُمْسِكُ الَّتِي قَضَىٰ عَلَيْهَا الْمَوْتَ وَيُرْسِلُ الْأُخْرَىٰ إِلَىٰ أَجَلٍ مُّسَمًّى إِنَّ فِي ذَٰلِكَ لَآيَاتٍ لِّقَوْمٍ يَتَفَكَّرُونَ ٤٢﴾ [سورة الزمر : ٤٢]

{Allah cho bắt lấy linh hồn khi nào nó đến lúc phải chết và khi nó nằm ngủ. Hồn của người nào Ngài quyết định cho chết thì sẽ bị giữ lại; và các hồn khác thì được gọi trở lại thể xác đến một thời hạn ấn định. Quả thật, trong đó là các Dấu hiệu cho đám người biết ngẫm nghĩ.}

(Chương 39 – Azzumar, câu 42).

Còn về cảm nhận bằng trí tuệ thì chúng ta thấy quả thật một người đang ngủ có thể nhìn thấy trong giấc mơ của anh ta một sự việc thực tế, có thể anh ta nhìn thấy hình dáng của Nabi e, bởi vì người nào nhìn thấy Người thì chắc người đó đã nhìn thấy Người thực sự, mặc dù anh ta vẫn đang nằm ngủ trên chiếc giường trong phòng ngủ của anh ta và nó cách xa với điều mà anh ta nhìn thấy. Như vậy, nếu điều này có thể xảy ra bình thường trong các hoàn cảnh của thế giới trần gian thì chẳng lẽ nó không thể xảy ra đối với các hoàn cảnh của cõi Đời Sau ư?

Còn quan điểm của họ cho rằng nếu khai quật mộ lên thì thấy người chết trong một vãn nằm yên đó, ngôi mộ

chẳng có gì thay đổi, nó không được mở rộng thêm cũng chẳng bị thu nhỏ lại chút nào, mọi thứ vẫn như cũ. Trả lời cho quan điểm này với các điểm sau:

Điểm thứ nhất: Rằng không thể dùng sự so sánh để đi ngược lại với những gì được giáo luật thông tin, và nếu chúng ta chịu suy ngẫm thì chúng ta sẽ nhận thấy sự so sánh này hoàn toàn sai bởi vì có biết bao nhiêu điều vô hình nhưng là sự thật hiện hữu và biết bao nhiêu sự thông hiểu nhưng chỉ là sai lầm.

Điểm thứ hai: Những gì diễn ra trong cõi Barzakh (cõi mộ hay cõi chết) là những điều thuộc thế giới vô hình không thể

cảm nhận bằng các giác quan của con người. Bởi nếu những điều vô hình có thể được cảm nhận bằng các giác quan của con người thì chắc chắn đức tin Iman nơi cõi vô hình sẽ trở nên vô nghĩa, lúc bấy giờ những người có đức tin vào cõi vô hình hay những kẻ chống đối niềm tin vào nó sẽ không có gì khác biệt.

Điểm thứ ba: Sự đày đọa hay sự yên nghỉ an lành trong mộ, hoặc ngôi mộ được nói rộng hay bị thu hẹp lại đều là những sự việc mà chỉ có bản thân người chết mới cảm nhận được nó chứ những khác đang sống thì không thể cảm nhận được. Điều này giống như một người đang ngủ nhìn thấy mình đang ở tại một nơi nhỏ hẹp thật khó chịu hoặc nhìn thấy mình đang ở

tại một nơi rộng lớn thoáng mát thật dễ
dịu, đó chỉ là sự cảm nhận từ bản thân
của người đang ngủ mặc dù những người
đang thức nhìn thấy anh ta vẫn nằm ngủ
yên giấc ngon lành trên chiếc giường của
anh ta. Tương tự như Nabi e, có lúc
Người nhận được lời Mặc khải ngay
trong lúc đang ngồi cùng với các
Sahabah của Người, nhưng chỉ một mình
Người nghe thấy lời Mặc khải còn các
Sahabah đang ở cùng với Người thì
chẳng nghe thấy, đôi lúc Đại Thiên thần
Jibril hiện thân thành một người phàm
đến nói chuyện với Người e nhưng các vị
Sahabah không hề nhìn thấy Đại Thiên
thần cũng chẳng nghe được lời nói của
ngài.

Điểm thứ tư: Thật ra, các giác quan của con người đều được tạo ra trong một giới hạn và chừng mực nhất định, con người chỉ có thể cảm nhận được những gì mà Allah cho họ có khả năng cảm nhận nên họ không thể dùng các giác quan để cảm nhận được hết mọi vạn vật tồn tại xung quanh họ. Các tầng trời và trái đất cùng với mọi vạn vật tồn tại trong đó đều tán dương và ca ngợi Allah, nhưng con người không hề nghe thấy những lời tán dương và ca ngợi đó của chúng. **Allah phán:**

﴿ تَسْبِيحٌ لَهُ السَّمَوَاتُ السَّبْعُ وَالْأَرْضُ وَمَنْ فِيهِنَّ وَإِنْ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا يُسَبِّحُ بِحَمْدِهِ وَلَكِنْ لَا تَفْقَهُونَ تَسْبِيحَهُمْ ﴾
[سورة الإسراء: ٤٤]

{Bảy tầng trời và trái đất cùng với tất cả mọi vạn vật giữa trời đất đều tán dương Ngài (Allah). Không có bất cứ vật gì mà không tán dương Ngài cả, tuy nhiên, các người không hiểu được lời tán dương của chúng mà thôi.} (Chương 17 – Al-Isra, câu 44).

Tương tự, những tên Shaytan, Jinn đang sống trên trái đất song song với con người, cũng như đã có một nhóm Jinn đã đến nghe Nabi e đọc xướng Qur'an rồi họ quay trở về nói lại với cộng đồng của họ. Tuy nhiên, sự sống của Jinn và Shaytan đã bị che khuất, con người không thể nghe và thấy được cuộc sống của họ. Về điều này, Allah, **Đấng Tối Cao đã phán:**

﴿يَبْنِيْ عَادَمَ لَا يَفْتِنَنَّكَ الشَّيْطٰنُ كَمَا اَخْرَجَ اٰبَوَيْكَ مِّنَ الْجَنَّةِ يَنْزِعُ عَنْهُمَا لِبَاسَهُمَا لِيُرِيَهُمَا سَوْءَاتِهِمَا اِنَّهٗ يَرٰكُمْ هُوَ وَقَبِيْلُهُ مِنْ حَيْثُ لَا تَرَوْنَهُمْ اِنَّا جَعَلْنَا الشَّيْطٰنَ اَوْلِيَاءَ لِلَّذِيْنَ لَا يُؤْمِنُوْنَ ۚ﴾ [سورة الأعراف: ٢٧]

{Này hỡi con cháu Adam (loài người)! Các người chớ để cho Shaytan lừa gạt các người như nó đã cám dỗ cha mẹ của các người ra khỏi Thiên Đàng bằng cách lột trần y phục của hai người họ để phơi bày cho cả hai thấy sự xấu hổ của mình bởi lẽ nó (Shaytan) và cộng đồng của nó nhìn thấy các người từ một chỗ mà các người không thể nhìn thấy chúng được. Quả thật, TA khiến cho các tên Shaytan làm kẻ bảo hộ của những ai không có đức tin.} (Chương 7 – Al'Araf, câu 27).

Như vậy, nếu con người không thể cảm nhận được hết toàn bộ mọi vật tồn tại xung quanh cùng với họ thì làm sao họ lại phủ nhận những gì đã được khẳng định là tồn tại ở cõi vô hình trong khi họ không thể cảm nhận được chúng.

Đức Tin Iman Vào Sự Tiên Định

Tiên định có nghĩa là Allah đã định đoạt và sắp đặt hết mọi sự việc, mọi hiện tượng từ trước.

Đức tin Iman vào sự tiên định bao hàm bốn điều tiêu biểu:

ü Điều thứ nhất: Tin rằng Allah, Đáng Tội Cao và Toàn Năng am hiểu tất cả mọi vạn vật, mọi sự việc, mọi hiện tượng

một cách tổng thể và cụ thể, những gì đã xảy ra, đang xảy và sắp xảy ra, như thế nào, ra làm sao đều nằm trong kiến thức của Ngài, dù đó điều đó thuộc về hành động và ý chí của Ngài hay từ hành động và ý chí của những bề tôi của Ngài.

ü Điều thứ hai: Tin rằng Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng đã ghi tất cả những điều đó trong văn bản lưu trữ ở nơi Ngài hay còn gọi là quyển Kinh mẹ.

Cả hai điều thứ nhất và thứ hai được Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán rõ trong Qur'an:**

﴿ أَلَمْ تَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ مَا فِي السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ إِنَّ ذَلِكَ فِي كِتَابٍ إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ۝ ٧٠ ﴾ [سورة الحج: ٧٠]

{Há Người (Muhammad!) không biết rằng Allah biết mọi điều trên trời và dưới đất hay sao? Quả thật, mọi điều đó đều được ghi hết trong Quyển Kinh. Quả thật, điều đó đối với Allah rất đơn giản.}
(Chương 22 – Al-Hajj, câu 70).

Trong bộ Sahih Muslim, qua lời thuật của Abdullah bin Amru bin Al'Aas t rằng Thiên sứ của Allah e nói:

« كَتَبَ اللَّهُ مَقَادِيرَ الْخَلَائِقِ قَبْلَ أَنْ يَخْلُقَ السَّمَوَاتِ
وَالْأَرْضَ بِخَمْسِينَ أَلْفَ سَنَةٍ »

“Allah đã viết số mạng và mức lượng cho mọi tạo vật của Ngài trước khi tạo ra các tầng trời và trái đất năm chục ngàn năm”.

ü Điều thứ ba: Tin rằng tất cả mọi vạn vật đều hình thành và hoạt động theo ý chí của Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng, cho dù những gì liên quan đến hành động của Ngài hay những gì liên quan đến hành động của tạo vật của Ngài.

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán về những gì liên quan đến hành động của Ngài:

{ وَرَبُّكَ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ وَيَخْتَارُ } [سورة القصص: ٦٨]

{Và Thượng Đế của Người (Muhammad) tạo hóa và chọn lựa bất cứ thứ gì Ngài muốn.} (Chương 28 – Al-Qasas, câu 68).

{ وَيَفْعَلُ اللَّهُ مَا يَشَاءُ ۚ } [سورة إبراهيم: ٢٧]

{ Và Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn. } (Chương 14 – Ibrahim, câu 27).

{ هُوَ الَّذِي يُصَوِّرُكُمْ فِي الْأَرْحَامِ كَيْفَ يَشَاءُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ۝ ٦ } [سورة آل عمران : ٦]

{ Ngài (Allah) là Đấng đã nắn tạo các người trong các dạ con (của các bà mẹ) như thế nào tùy theo ý muốn của Ngài. Không có Thượng Đế nào khác duy chỉ có Ngài, Đấng Toàn Năng, Đấng rất mực Sáng Suốt. } (Chương 3 – Ali-Imran, câu 6).

Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán về những gì liên quan đến hành động của tạo vật:

{ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ لَسَلَّطَهُمْ عَلَيْكُمْ فَلَقَاتُلُوكُمْ } [سورة النساء: ٩٠]

{ Và nếu như Allah muốn, Ngài thừa sức làm cho chúng chiếm ưu thế hơn các người để họ chiến đấu với các người. }
(Chương 4 – Annisa', câu 90).

{ وَلَوْ شَاءَ رَبُّكَ مَا فَعَلُوهُ ۖ فَذَرْهُمْ وَمَا يَفْتَرُونَ ۝ ١١٢ }
[سورة الأنعام: ١١٢]

{ Và nếu như Thượng Đế của Người (Muhammad) muốn khác thì chúng sẽ không làm thế. Do đó, hãy bỏ mặc chúng với những điều chúng bịa đặt. } (Chương 6 – Al-An'am, câu 112).

ü Điều thứ tư: Tin rằng tất cả mọi vạn vật trong vũ trụ này đều là tạo vật của

Allah, mọi bản chất, thuộc tính và hoạt động của chúng đều do Ngài sắp đặt và định đoạt.

Allah, **Đấng Tối Cao và Toàn Năng** phán:

{ اللَّهُ خَلَقَ كُلَّ شَيْءٍ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ وَكِيلٌ ٦٢ }
[سورة الزمر: ٦٢]

{Allah là Đấng Tạo hóa tất cả mọi vạn vật và Ngài là Đấng bảo hộ tất cả mọi thứ.} (Chương 39 – Azzumar, câu 62).

{ وَخَلَقَ كُلَّ شَيْءٍ فَقَدَرَهُ تَقْدِيرًا } [سورة الفرقان: ٢]

{Và Ngài (Allah) đã tạo hóa tất cả mọi vạn vật và Ngài đã định đoạt mỗi vật theo đúng mức lượng của nó.} (Chương 25 – Al-Furqan, câu 2).

Allah phán về Nabi Ibrahim u rằng
 Người đã nói với người dân của Người:

{ وَاللَّهُ خَلَقَكُمْ وَمَا تَعْمَلُونَ ٩٦ } [سورة الصافات :
 ٩٦]

{Và Allah đã tạo hóa ra các người và
 những gì mà quý ông làm.} (Chương 37
 – Assa-fat, câu 96).

Đức tin Iman vào sự tiền định theo như
 những gì chúng tôi vừa nói trên không có
 nghĩa là người bề tôi không có chủ ý
 cũng như ý muốn riêng trong hành động
 và lựa chọn hoặc không khả năng gì cả.
 Con người được ban cho ý chí tự do lựa
 chọn và quyết định làm hay không làm.
 Giáo luật và thực tế đã chứng minh cho
 điều đó.

Về giáo luật: Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng đã phán ý chí tự do của con người:

{فَمَنْ شَاءَ اتَّخَذَ إِلَىٰ رَبِّهِ مَآبًا} [سورة النبأ: ٣٩]

{Bởi thế, người nào muốn, hãy chọn lấy một chỗ ngụ với Thượng Đế của y.}
(Chương 78 – Annaba', câu 39).

{نِسَاؤُكُمْ حَرْثٌ لَّكُمْ فَأَتُوا حَرْثَكُمْ أَنَّىٰ شِئْتُمْ} [سورة البقرة: ٢٢٣]

{Vợ của các ngươi là một miếng đất trồng cho các ngươi. Do đó, các ngươi hãy đến gần mảnh đất trồng của các ngươi tùy lúc và theo cách mà các ngươi muốn.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 223).

Allah phán về khả năng của con người:

﴿ فَاتَّقُوا اللَّهَ مَا اسْتَطَعْتُمْ وَأَسْمِعُوا وَأَطِيعُوا ﴾ [سورة
التغابن: ١٦]

{Bởi thế, các người hãy kính sợ Allah theo khả năng của các người, hãy lắng nghe và hãy vâng lệnh.} (Chương 64 – Attagha-bun, câu 16).

﴿ لَا يُكَلِّفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا
أَكْتَسَبَتْ ﴾ [سورة البقرة: ٢٨٦]

{Allah không bắt một linh hồn gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó. Nó sẽ hưởng phúc về điều tốt mà nó đã làm và sẽ chịu phạt về tội mà nó đã gây ra. }
(Chương 2 – Albaqarah, câu 286).

Về thực tế: Tất cả mỗi một con người đều biết rõ rằng bản thân của y đều có ý muốn và khả năng, y có quyền lựa chọn làm hay từ bỏ, y có thể phân biệt được giữa những gì có thể xảy ra theo khả năng của y như đi bộ chẳng hạn, và những gì nằm ngoài ý muốn của y như sự rùng mình, tuy nhiên, ý muốn và khả năng của người bề tôi xảy ra trong ý chí và quyền năng của Allah, Đáng Tội Cao và Toàn Năng, **bởi Ngài phán:**

{ وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ ۝ ۲۹ }
[سورة التکویر : ۲۹]

{Và những điều các người muốn sẽ không thể xảy ra trừ phi đó là những điều Allah, Đáng Chủ Tể của vũ trụ và muôn

lòai muốn.} (Chương 81 – Al-Takwir, câu 29).

Bởi tất cả vũ trụ đều nằm trong sự điều hành và chi phối của Allah, do đó, không có một điều gì xảy ra trong vũ trụ của Ngài lại nằm ngoài kiến thức và ý chí của Ngài.

Và đức tin Iman vào sự tiền định theo những gì chúng tôi đã nói không cho phép người bề tôi lấy đó làm cái cớ để không chấp hành những bổn phận và nghĩa vụ trong giáo luật hoặc để làm những chuyện trái đạo và tội lỗi. Như vậy, dựa theo lý này, người nào dùng sự tiền định để làm lý do cho hành động xấu của mình hay trốn tránh nghĩa vụ thì

hoàn toàn vô giá trị bởi các điểm tiêu biểu sau:

Thứ nhất: Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán:

﴿سَيَقُولُ الَّذِينَ أَشْرَكُوا لَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَشْرَكْنَا وَلَا
ءَابَاؤُنَا وَلَا حَرَّمَنا مِنْ شَيْءٍ كَذَلِكَ كَذَّبَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ
حَتَّى ذَاقُوا بَأْسَنَا قُلْ هَلْ عِنْدَكُمْ مِّنْ عِلْمٍ فَتُخْرِجُوهُ لَنَا إِنْ
تَتَّبِعُونَ إِلَّا الظَّنَّ وَإِنْ أَنْتُمْ إِلَّا تَخْرُصُونَ ۝﴾ [سورة
الأنعام : ١٤٨]

{Những người tôn thờ đa thần sẽ nói:
“Nếu Allah muốn khác thì chúng tôi lẫn
cha mẹ của chúng tôi đâu có thờ thần
linh cùng với Ngài và chúng tôi cũng
không cảm đoán điều gì”. Những kẻ
trước họ cũng đã nói để phủ nhận giống
như thế cho đến khi họ ném hình phạt

của TA. Người (Muhammad) hãy hỏi họ: “Há các người có một sự hiểu biết chắc chắn (về điều các người nói) hay chẳng? Nếu có thì hãy mang nó đến trình bày trước bọn ta. Các người chỉ làm theo sở thích và các người chỉ phỏng đoán mà thôi.”} (Chương 6 – Al-An’am, câu 148).

Nếu có thể lấy sự tiền định làm có để chạy tội thì những kẻ thờ đa thần đã không phải ném hình phạt của Allah.

Thứ hai: Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng phán:

{رُسُلًا مُّبَشِّرِينَ وَمُنْذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى اللَّهِ حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا ۝ ۱۶۵} [سورة النساء: ۱۶۵]

{Các vị sứ giả, họ vừa là những người báo tin lành vừa là những người cảnh báo để nhân loại không còn có lý do khiêu nại với Allah sau khi các vị sứ giả được phái đến. Và Allah là Đấng Toàn năng và vô cùng sáng suốt.} (Chương 4 – Annisa, câu 16°).

Nếu sự tiền định là lý do để chạy tội cho những kẻ nghịch đạo và tội lỗi thì việc Allah cử phái các vị Thiên sứ đến là điều vô nghĩa.

Thứ ba: Hadith qua lời thuật của Ali bin Abu Talib t rằng Nabi e nói:

« مَا مِنْكُمْ مِنْ أَحَدٍ إِلَّا قَدْ كُتِبَ مَقْعَدُهُ مِنَ النَّارِ أَوْ مِنَ الْجَنَّةِ ». فَقَالَ رَجُلٌ مِنَ الْقَوْمِ أَلَا نَتَّكِلُ يَا رَسُولَ اللَّهِ

قَالَ « لَا اَعْمَلُوا فِكْلٌ مُّيسَّرٌ » ثُمَّ قَرَأَ ﴿ فَأَمَّا مَنْ أَعْطَىٰ وَاتَّقَىٰ ۝ ﴾ [سورة الليل: ٥] « رواه البخاري ومسلم.

“ “Mỗi người các ngươi đều đã được ghi sẵn chỗ ngồi của mình hoặc là trong Hỏa ngục hoặc là trong Thiên Đàng”, một vị Sahabah bảo: Thừa Thiên sứ của Allah! Vậy chẳng phải chúng ta nên buông xuôi theo sự định sẵn đó? Người nói: “Không, các ngươi hãy làm bởi tất cả (mọi việc làm tốt sẽ được mở đường đến Thiên Đàng) một cách dễ dàng”, sau đó Người đọc {Bởi thế, đối với ai bổ thí và sợ Allah.} (Chương 92 – Al-Layl, câu 5).” (Albukhari, Muslim).

Nabi e đã ra lệnh bảo phải làm chứ không nên dựa vào sự tiền định.

Thứ tư: Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc ra lệnh và nghiêm cấm, và Ngài không hề gây gánh nặng cho ai đó ngoài khả năng của y. **Ngài phán:**

{ فَاتَّقُوا اللَّهَ مَا اسْتَطَعْتُمْ } [سورة التغابن: ١٦]

{Bởi thế, các người hãy kính sợ Allah theo khả năng của các người.} (Chương 64 – Attagha-bun, câu 16).

{ لَا يُكَلِّفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا } [سورة البقرة: ٢٨٦]

{Allah không bắt một linh hồn gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 286).

Nếu một người bề tôi bị ép buộc làm một điều gì đó thì chắc chắn y phải bị giao cho một nghĩa vụ ngoài khả năng của y.

Điều này hoàn toàn sai bởi vì khi một người làm điều tội lỗi vì không biết, hoặc do quên hay do bị cưỡng ép thì y sẽ không bị bắt tội.

Thứ năm: Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Toàn Năng đã định đoạt trước mọi sự việc nhưng Ngài không tiết lộ cho biết mà chỉ khi nào đã xảy ra. Và ý muốn của người bề tôi về điều mà y muốn làm sẽ xảy ra trước hành động thực hiện điều đó, do đó, ý muốn thực hiện một điều gì đó của y không được dựa trên kiến thức của y về tiền định của Allah. Như vậy, không thể lấy sự tiền định làm cái cớ để chạy tội bởi vì không phải là lý do của một người nếu như nó là những điều y không biết.

Thứ sáu: Chúng ta quan sát thấy rằng có những người nỗ lực và cố hết sức để đạt những điều bị người đời chê bai nhưng không chịu cố gắng thay đổi để đạt những điều không bị chê bai rồi sau đó lại đổ lỗi cho số phận.

Một thí dụ để chúng ta nhìn rõ hơn vấn đề rằng một người được quyền lựa chọn một trong hai con đường để trở về xứ sở của anh ta, một con đường rất hỗn loạn với những mối đe dọa như cướp bóc, giết người, sợ hãi và đói khát, còn đường thứ hai thì bình yên và rất an toàn, con người sống trên con đường thứ hai này lương thiện, biết yêu mến và quý trọng mọi người, không có tâm địa xấu để cướp của và chiếm đoạt tài sản của người khác, với

hai con đường ấy anh ta sẽ đi trên con đường nào?

Chắc chắn anh ta sẽ đi trên con đường thứ hai, con đường mà anh ta có thể trở về xứ sở của anh ta một cách bình yên không trở ngại, và chắc chắn không một người bình thường nào lại chọn lấy con đường hỗn tạp với biết bao mối đe dọa và nguy hiểm cho tài sản và tính mạng của mình rồi đổ lỗi cho số phận. Như vậy, tại sao một người trở về với cõi Đời Sau không chịu chọn lấy con đường dẫn đến Thiên Đàng mà lại chọn con đường dẫn tới Hỏa Ngục, rồi đổ lỗi cho sự tiền định?

Một thí dụ khác, chúng ta thấy một người bệnh, y được bảo là phải dùng thuốc, nên

y đã uống nó mặc dù bản thân không thích thú chút nào, và y bị cấm ăn một số loại thức ăn được cho là gây hại sức khỏe thế là y cũng từ bỏ những thức ăn đó mặc dù bản thân y rất yêu thích chúng. Y làm tất cả những điều đó vì muốn được khỏi bệnh và an toàn, y không thể không uống thuốc hoặc ăn những thức ăn được cho là có hại cho y rồi đổ lỗi cho sự tiên định. Vậy, tại sao một người bỏ những điều Allah và Thiên sứ của Ngài sai bảo hoặc làm những điều Allah và Thiên sứ của Ngài ngăn cấm rồi đổ lỗi cho sự tiên định?

Thứ bảy: Quả thật, những người từ bỏ những bốn phận và nghĩa vụ trong đạo hoặc làm những điều tội lỗi và trái đạo

rồi đổ lỗi cho sự tiền định, nếu như có một người dùng bạo lực chiếm đoạt tài sản của họ và xâm hại đến vợ con của họ rồi lấy sự tiền định làm cái cớ, **hắn nói với họ:** “Các người đừng trách móc tôi làm chi, việc tôi đối xử bất công với các người như thế này chẳng qua là do sự tiền định của Allah mà thôi”, thì chắc chắn họ sẽ không thể chấp nhận lời của hắn. Như vậy, nếu họ không thể chấp nhận việc ai đó dùng sự tiền định để làm cái cớ xâm hại tính mạng và chiếm đoạt tài sản của họ thì làm sao họ có thể chấp nhận cho bản thân mình vượt quá giới hạn của Allah bằng cái cớ “**sự tiền định**”?

Có lời thuật rằng, Umar bin Khattab t, một vị thủ lĩnh của những người có đức

tin có lần đã cho chấp hành bản án cắt tay của một tên trộm, **nhưng tên trộm không phục và nói với ông:** Thưa ngài thủ lĩnh của những người có đức tin! Cho dù thế nào đi chăng nữa, việc tôi ăn trộm thật ra chỉ là do sự tiền định của Allah mà thôi, **sao ngài lại cho cắt tay tôi? Umar nói:** Thật ra chúng tôi thi hành việc cắt tay của anh cũng là theo sự tiền định của Allah mà thôi.

Đức tin Iman vào sự tiền định mang lại những giá trị tiêu biểu sau:

Ø Thứ nhất: Luôn biết phó thác cho Allah nhưng vẫn hành động tìm động cơ cho kết quả bởi mọi sự việc đều lệ thuộc vào ý muốn của Ngài chứ không phải là

dựa vào những động cơ để thành hay không thành.

Ø Thứ hai: Để một người không tự cho mình là tài giỏi mỗi khi đạt được điều mong muốn, bởi lẽ, kết quả mà y đạt được như mong muốn là ân huệ từ Allah, Ngài đã định đoạt nó qua những nguyên nhân tốt đẹp và thành công. Việc tự ngưỡng mộ bản thân sẽ làm cho một người quên ơn Allah.

Ø Thứ ba: Con người sẽ cảm thấy luôn thanh thản, tâm hồn sẽ cảm thấy bình yên với những điều xảy ra theo sự tiền định của Allah. Một người sẽ không cảm thấy quá lo lắng với những điều mình yêu thích bị mất đi, hoặc phải đối mặt với

những khó khăn, trở ngại vì y biết rằng tất cả đều do Allah đã định sẵn, y biết rằng mọi vạn vật trong các tầng trời và trái đất đều do sự chi phối và điều hành của Ngài, một khi Ngài định đoạt thì không ai có thể cưỡng lại, **bởi vì Ngài đã phán:**

{ مَا أَصَابَ مِنْ مُّصِيبَةٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي أَنْفُسِكُمْ إِلَّا فِي كِتَابٍ مِّن قَبْلٍ أَن نَّبْرَأَهَا إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ۚ ۲۲
لِّكَيْلَا تَأْسَوْا عَلَىٰ مَا فَاتَكُمْ وَلَا تَفْرَحُوا بِمَا ءَاتَكُمْ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ كُلَّ مُخْتَالٍ فَخُورٍ ۚ ۲۳ } [سورة الحديد : ۲۲ ، ۲۳]

{Không một tai họa nào rơi xuống trái đất hoặc nhằm vào bản thân các người mà lại không được ghi chép trong Quyển Sổ Định Mệnh trước khi TA (Allah) thể

hiện nó. Quả thật, điều đó rất đơn giản đối với Allah. Để cho các người chớ buồn về vật gì đã mất và chớ mừng cuống quýt về vật gì đã được ban cho các người. Và Allah không yêu thương những kẻ khoác lác khoe khoang.} (Chương 57 – Al-Hadid, câu 22, 23).

Nabi Muhammad e nói:

« عَجَبًا لِأَمْرِ الْمُؤْمِنِ إِنَّ أَمْرَهُ كُلَّهُ خَيْرٌ وَلَيْسَ ذَاكَ لِأَحَدٍ إِلَّا لِلْمُؤْمِنِ إِنْ أَصَابَتْهُ سَرَّاءٌ شَكَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ وَإِنْ أَصَابَتْهُ ضَرَّاءٌ صَبَرَ فَكَانَ خَيْرًا لَهُ » أخرجه مسلم.

“Thật đáng ngạc nhiên cho mọi vụ việc của người có đức tin, quả thật người có đức tin luôn luôn được ban ân phước trong mọi hoàn cảnh, điều mà không bất kỳ ai có thể có được ngoài những người

có đức tin, nếu họ gặp phải điều phúc lợi, họ tạ ơn Allah thì họ được ban ân phước nhưng nếu họ gặp phải điều dữ và tai ương họ kiên nhẫn và chịu đựng thì họ cũng lại được ban ân phước.” (Muslim).

Quả thật, về vấn đề sự tiền định đã làm cho hai nhóm người trở nên lệch lạc:

- Nhóm lệch lạc thứ nhất (được gọi là **Jabriyah**): Nhóm người này nói rằng quả thật mọi hành động của người bề tôi luôn nằm trong sự ép buộc chứ không có ý chí và quyền tự do lựa chọn cũng như không có khả năng.
- Nhóm lệch lạc thứ hai (được gọi là **Qadriyah**): Nhóm người này cho rằng mọi hành động của người bề tôi đều độc

lập trong ý chí và khả năng, chứ không hề lệ thuộc vào ý chí của Allah, khả năng của người bề tôi là yếu tố quyết định.

Trả lời cho nhóm lệch lạc thứ nhất (Jabriyah) bằng giáo luật và điều thực tế:

Về giáo luật: Quả thật, Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã khẳng định rằng người bề tôi có ý chí và được quyền tự do lựa chọn, tự do quyết định làm hay không làm, mọi hành động luôn nằm dưới sự quyết định và lựa chọn của người bề tôi,

Ngài phán:

{ مِنْكُمْ مَّنْ يُرِيدُ الدُّنْيَا وَمِنْكُمْ مَّنْ يُرِيدُ الْآخِرَةَ } [سورة
آل عمران: ١٥٢]

{Trong các người có người ham muốn đời sống trần tục này và trong các người cũng có người ham muốn cuộc sống ở cõi Đời Sau.} (Chương 3 – Ali - Imran, câu 152).

﴿وَقُلِ الْحَقُّ مِنْ رَبِّكُمْ فَمَنْ شَاءَ فَلْيُؤْمِنْ وَمَنْ شَاءَ فَلْيُكْفُرْ إِنَّا أَعْتَدْنَا لِلظَّالِمِينَ نَارًا أَحَاطَ بِهِمْ سُرَادِقُهَا﴾
[سورة الكهف : ٢٩]

{Và hãy bảo: Chân lý là từ Thượng Đế của các người. Bởi thế, ai muốn tin thì tin và ai không muốn thì cứ tự do không tin. Quả thật, TA đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Lửa ngọn mà mái vòm sẽ bao nhốt chúng lại bên trong.} (Chương 18 – Al-Kahf, câu 29).

{مَنْ عَمِلَ صَالِحًا فَلِنَفْسِهِ وَمَنْ أَسَاءَ فَعَلَيْهَا وَمَا رَبُّكَ
بِظَلَمٍ لِلْعَبِيدِ ٤٦} [سورة فصلت: ٤٦]

{Ai làm điều thiện tốt thì được lợi cho bản thân mình, còn ai làm điều xấu và ác đức thì sẽ mang lại tai hại cho bản thân y. Bởi quả thật Thượng Đế của Người (Muhammad) không bao giờ bắt công đòi với người bề tôi nào của Ngài.} (Chương 41 – Fussilat, câu 46).

Về thực tế: Quả thật, mỗi con người đều biết rằng sự khác biệt giữa các hành động của mình cũng như sự lựa chọn để hành động theo ý muốn của bản thân như ăn, uống, mua bán, .. và những hành vi xảy ra ngoài ý muốn cũng như ngoài sự kiểm soát của bản thân chẳng hạn như rung vì

sốt, rơi té, .. những hành động ở dạng thứ nhất thì người hành động có quyền lựa chọn và quyết định theo ý muốn của riêng mình không có sự ràng buộc nào cả, còn những hành động ở dạng thứ hai thì chủ nhân của hành vi không có sự lựa chọn cũng như không thể quyết định theo ý muốn.

Trả lời cho nhóm người lệch lạc thứ hai (Qadriyah) bằng giáo luật và điều thực tế:

Về giáo luật: Quả thật, Allah, Đáng Tội Cao và Toàn Năng là Đáng Tạo hóa mọi vạn vật, tất cả mọi vạn vật đều hoạt động và hình thành theo ý muốn của Ngài. Quả thật, Allah đã trình bày rõ trong Kinh

sách của Ngài rằng các hành động của người bề tôi đều diễn ra trong ý chí của Ngài:

﴿ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَقْتَلَ الَّذِينَ مِنْ بَعْدِهِمْ مِنْ بَعْدِ مَا جَاءَتْهُمْ الْبَيِّنَاتُ وَلَكِنْ اخْتَلَفُوا فَمِنْهُمْ مَنْ ءَامَنَ وَمِنْهُمْ مَنْ كَفَرَ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَقْتَلُوا وَلَكِنَّ اللَّهَ يَفْعَلُ مَا يُرِيدُ ۚ ٢٥٣ ﴾ [سورة البقرة: ٢٥٣]

{Và nếu Allah muốn thì những người sống sau họ (thời đại của các vị Thiên sứ) đã không chiến tranh lẫn nhau sau khi đã chứng kiến những bằng chứng rõ rệt (của Allah) nhưng họ bất đồng ý kiến nhau, bởi thế trong họ có người tin tưởng và có người thì không tin. Và nếu Allah muốn thì họ đã không chiến tranh lẫn nhau, tuy nhiên, Allah đã làm bất cứ điều gì Ngài

muốn.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 253).

{ وَلَوْ شِئْنَا لَآتَيْنَا كُلَّ نَفْسٍ هُدًى وَلَكِنْ حَقَّ الْقَوْلُ مِنِّي لَأَمْلَأَنَّ جَهَنَّمَ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ أَجْمَعِينَ ۝ ١٣ } [سورة السجدة: ١٣]

{Và nếu muốn, chắc chắn TA (Allah) đã ban cho mỗi người (linh hồn) chỉ đạo của y, nhưng lời phán từ TA (về những kẻ tội lỗi) sẽ thể hiện đúng sự thật: “TA sẽ giam chung loài Jinn và loài người vào đây Hỏa ngục”.} (Chương 32 – Assajdah, câu 13).

Về thực tế: Quả thật, tất cả vũ trụ càn khôn này đều thuộc dưới sự kiểm soát và chi phối của Allah, và con người nằm trong vũ trụ này dĩ nhiên cũng phải thuộc

vào sự kiểm soát và chi phối của Ngài, một vật bị chi phối và bị điều hành không thể hoạt động mà không có phép của Đấng chi phối và điều hành.

Các Mục Tiêu Của Tín Ngưỡng Islam

Các mục tiêu hay các giá trị và ý nghĩa của tín ngưỡng Islam rất nhiều và đa dạng, **tiêu biểu như:**

Thứ nhất: Làm cho tâm niệm và sự thờ phượng luôn chân thành hướng về duy nhất một mình Allah, bởi Ngài là Đấng Tạo Hóa duy nhất không có kẻ đối tác ngang hàng.

Thứ hai: Giải phóng tư duy và tư tưởng khỏi sự bệnh hoạn và lệch lạc khiến trái

tim rời xa đức tin, bởi lẽ người nào để con tim của mình rời xa đức tin thì hoặc là y trở thành một người mà trái tim trống rỗng chẳng có một niềm tin nào cả để rồi y chỉ biết thờ phượng vật chất, hoặc là y trở nên loạn choạng mất phương hướng giữa các niềm tin lệch lạc không lối thoát.

Thứ ba: Làm cho tâm hồn và tư tưởng luôn thanh thản và yên bình, tâm hồn sẽ không còn lo lắng, tư tưởng sẽ không rơi vào ngõ cụt, bởi lẽ những niềm tin này sẽ dẫn người có đức tin đến với Đáng Tạo Hóa của y, y sẽ hài lòng rằng Ngài là Thượng Đế trông coi và điều hành, là Đáng định đoạt và ban hành, trái tim của y sẽ cảm thấy thanh thản bởi những gì đã

được định sẵn, lòng của y sẽ luôn hướng đến Islam và sẽ không chấp nhận một tôn giáo nào khác.

Thứ tư: Làm cho tâm niệm và hành vi được an toàn khỏi sự lệch hướng trong việc thờ phượng Allah hoặc khỏi những cung cách ứng xử lệch lạc của con người, bởi lẽ một trong các nền tảng của tín ngưỡng Islam là đức tin nơi các vị Thiên sứ trong đó bao hàm sự tuân thủ theo đường lối của họ, đường lối làm cho tâm niệm và hành vi được an toàn.

Thứ năm: Nỗ lực và phấn đấu trong các vụ việc, không để mất cơ hội cho những hành động thiện tốt vì muốn được phần thưởng, cũng như sẽ không đến gần

những việc làm tội lỗi vì sợ sự trừng phạt, bởi lẽ một trong các tín ngưỡng của Islam là tin vào sự phục sinh và sự thưởng phạt cho mọi hành động.

{ وَلِكُلِّ دَرَجَةٍ مِّمَّا عَمِلُوا وَمَا رَبُّكَ بِغَفِلٍ عَمَّا يَعْمَلُونَ }
[سورة الأنعام: ١٣٢]

{ Và tất cả sẽ được ban cấp bậc tương xứng với việc làm của họ bởi vì Thượng Đế của Người (Muhammad) không làm ngơ về những điều họ đã làm.} (Chương 6 – Al-An'am, câu 132).

Và quả thật, Nabi e đã có lời thúc giục cho mục tiêu này khi Người nói:

« الْمُؤْمِنُ الْقَوِيُّ خَيْرٌ وَأَحَبُّ إِلَى اللَّهِ مِنَ الْمُؤْمِنِ الضَّعِيفِ وَفِي كُلِّ خَيْرٍ اخِرٌ عَلَى مَا يَنْفَعُكَ وَاسْتَعِزْ

بِاللَّهِ وَلَا تَعْجِزْ وَإِنْ أَصَابَكَ شَيْءٌ فَلَا تَقُلْ لَوْ أَنِّي فَعَلْتُ
كَانَ كَذَا وَكَذَا. وَلَكِنْ قُلْ قَدَرُ اللَّهِ وَمَا شَاءَ فَعَلَ فَإِنْ لَوْ
تَفْتَحْ عَمَلَ الشَّيْطَانِ» رواه مسلم.

“Đôi với Allah, người có đức tin cường tráng là điều tốt và yêu thích hơn người có đức tin với sức lực yếu mềm, và trong tất mọi điều thiện tốt, người hãy cố gắng làm những điều mang lại sự tốt đẹp cho người đồng thời hãy cầu xin Allah phù hộ, và người đừng trở nên mềm yếu, nếu như có điều gì đó xảy đến cho người thì người chớ đừng nói “giả như tôi làm thế này, thế này” mà hãy nói “Allah đã định đoạt, và Ngài muốn làm gì tùy ý Ngài”, bởi quả thật từ “giả như, phải chi” sẽ mở đường cho hành động của Shaytan”.

(Muslim).

Thứ sáu: Làm cho cộng đồng trở nên vững chắc và kiên cố trong tôn giáo, họ luôn chiến đấu hy sinh cả tài sản và tính mạng con đường của Allah. Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

﴿ إِنَّمَا الْمُؤْمِنُونَ الَّذِينَ ءَامَنُوا بِاللّٰهِ وَرَسُولِهِ ثُمَّ لَمْ يَرْتَابُوا وَجَاهَدُوا بِأَمْوَالِهِمْ وَأَنْفُسِهِمْ فِي سَبِيلِ اللّٰهِ أُولَٰئِكَ هُمُ الصّٰدِقُونَ ۝ ١٥ ﴾ [سورة الحجرات: ١٥]

{Chỉ những ai tin tưởng nơi Allah và Sứ giả của Ngài rồi không nghi ngờ điều gì và chiến đấu bằng cả tài sản lẫn sinh mạng của họ cho Chính đạo của Allah mới là những người có đức tin. Họ mới đích thực là những người chân thật.}
(Chương 49 – Al-Hujurat, câu 15).

Thứ bảy: Dẫn tới niềm hạnh phúc thực sự ở đời sống trần tục và ở cõi Đời Sau qua việc cải thiện từng cá nhân và tập thể.

Allah, **Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:**

{ مَنْ عَمِلَ صَالِحًا مِّن ذَكَرٍ أَوْ أُنْثَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّهُ حَيَوةً طَيِّبَةً وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُم بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ }
[سورة النحل: ٩٧]

{Ai làm việc thiện, dù nam hay nữ, và là một người có đức tin thì chắc chắn TA sẽ cho y sống một đời sống lành mạnh và tốt đẹp, và chắc chắn TA sẽ ban cho họ phần thưởng tuy theo điều tốt nhất mà họ đã làm.} (Chương 16 – Annaml, câu 97).

Đây là một số mục tiêu cũng như giá trị của tín ngưỡng Islam, mong rằng Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc khẳng định

chúng cho tất cả chúng ta và cho toàn thể những người Muslim.

([\[1\]](#)) Công bằng là sự như nhau giữa những gì giống nhau và sự khác nhau giữa những gì không giống nhau, chứ công bằng không phải là sự như nhau đối với tất cả mọi thứ giống như một số người đã thốt lên khi nói: Tôn giáo Islam là tôn giáo bình đẳng với tất cả mọi thứ. Nhưng nếu sự bình đẳng tức là sự như nhau giữa các thứ khác biệt nhau là một điều bất công, Islam không sai bảo như thế và hành động đó không được ca ngợi.